

Tung-Bac

Chủ-nhật

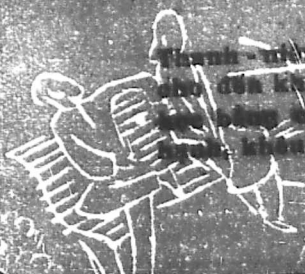
NGUYỄN ĐOÀN-VƯƠNG CHỦ-TRƯỞNG

OSPREY LEGAL
HANOI CHINA
422004



SỐ 1-DẠI-LỢI - (tập IV)

Thanh-niên các nước và các nước ở phía đông bắc tập từ các nước
châu Âu khi nhằm một lòng để mọi cách: học, dạy sách, học người đời,
khai thác cách mạng dân tộc, xem những việc chiến đấu và công tác
trên chiến trường để hiểu biết và học hỏi những kinh nghiệm của người
đồng chí.



Tuần-lễ Quốc-tê

Đoàn Vệ Phi Hùng Cầu Đỉnh ở khu Quảng liêu ph (ở Tây Bắc) thành Naples

còn ở phía đông lộ quân thứ tám đã chiếm Ierme I và vẫn tiếp tục tiến lên phía bắc Că Bineven cũng đã vào tay quân đồng-minh

Ở mặt trận Ngơ, Hồng quân vẫn tấn công rất mãnh liệt để vượt qua sông Dniester trên khắp mặt trận Ukraine Quân Đức đã phải bỏ thành Krementchug ở trên dòng sông Dniester. Quân Đức giữ thành này đã rút qua được sông Dniester chỗ này rộng tới 1.000 thước Các cơ quan trong thành đều đã bị phá hủy hết. Ở mặt trận gữa trước (hàng Smolensk, Hồng quân vẫn tiến đến miền Vitebsk, Mogilev và Gomel; Hiện quân Nga còn cách hai thị-trấn trên độ 40 cây số và đã đến ngoài ở thành Gomel rồi

Ở miền bắc đảo Tamaa, quân Nga chỉ còn cách eo biển Kerch độ 20 cây số. Miền đất do quân Đức chiếm trong khu này không quá 500 thước tây Cao đạo quân Đức tiến trong khu từ Gomel đến Mogilev trong mấy hôm gần đây đã tiến được rất nhanh hiện quân đó đã vượt qua sông Sozh gần Zhaniez và nhiều nơi khác Tuy giới tuyến, đường sá bàn lầy và quân Đức không-chiến kịch liệt quân Nga vẫn tiến được vào miền Bạch Nga. Quân Nga phải giao chiến sát la cả và phải lấy lại từng miếng đất một rất là khó nhọc.

(xem tiếp trang 31)

TRONG tuần-lễ vừa qua, các chiến-tranh vẫn rất dữ dội như v tình hình mặt trận không thay đổi mấy.

Tại mặt trận nam Ý quân Anh, Mỹ vẫn tấn công từ hai bên bờ biển phía bắc Quân Mỹ đã tiến vào hải cảng Naples là hải-cảng lớn vào hàng thứ hai ở Ý quanh quần Đức trước khi lui đã phá hủy hết các cơ quan phòng-trừ và bên tôi để cho quân địch không thể dùng đó làm nơi để bố trí quân lính mà chèn-cù được. Theo tin của hãng Franscoan thì hải quân Đức vẫn ngăn cản việc tấn công của bên địch và quân Anh. Mỹ chỉ tiến được rất chậm qua những miền đất đầy địa-lội-phục và cơ quan phòng-thủ khác.

Ở khu phía đông, hữu-dục cách quân Montgomery đã tiến đến gần các vùng bờ ở phía bắc Severo trên bờ biển Adriatic, đạo quân ở giữa của lộ quân thứ tám lại tiến từ Poggia về phía tây và về phía tây nam Ở khu này, quân Đức không tiếp chiến với quân địch mấy. Cả hữu-dục của lộ quân Mỹ thì vẫn cũng tiến rất chậm và chỉ mới vượt qua thượng-lưu sông Ofanto được ít nhiều. Chỉ ở khu phía tây bên đảo là khu có nhiều cuộc hành binh lớn lao, Tả-dục lộ quân Mỹ thứ năm và các toán quân Anh ở khu này đang cố đánh để lần lượt đất ở miền tây nam hóa diêm sơn Vésuve, nhưng hải quân Đức vẫn kháng chiến dữ. Có lẽ quân Anh, Mỹ sẽ không đánh hằng để chiếm cả miền hóa diêm sơn nhưng chỉ cốt tiến gần lên phía Naples trong khi bờ biển từ Vésuve đến Salerno tại khu bờ biển này chỉ có một số ít quân có đại-bộ của họ mới đi được Còn phần lớn các chiến-xa Anh thì hình như định vờ giỡn hỏa diêm sơn Vésuve và tiến về phía đông núi do

Miền chiến xa Anh hoạt động là một miền đồng bằng rộng độ 40 cây số, quân Đức thì chiếm miền núi hiểm trở ở phía đông đồng bằng đó. Quân Mỹ chỉ cốt đánh đuổi quân Đức khỏi khu này để cho quân Anh khỏi bị đánh áp bên sườn.

Quân Đức chỉ đánh những trận nhỏ, đại-tướng Kesselring không muốn hình thành một cách lớn lao theo ý muốn của bên địch. Quân Anh, Mỹ vẫn đi bộ thêm ở Tarente, Brindisi và các hải-cảng khác miền Apulia. Một phần quân do chức sẽ tiếp sức cho lộ quân Anh thứ tám. Quân Anh đang

Nhân cuộc trưng bày tại hội-quán Khai-tri tiến-độc chiếc máy bay Consolidated B-24 do quân đội Nhật đã bay được ở Bắc-ky mới đây. N. huyện-Tiên sẽ nói về

PHÁO ĐÀI BAY

trong 1. B. C. N số 51 ra ngày 17. Ottobre 1943 Đón đọc số báo này có nhiều bài hữu ích và lý thú

TẠI SAO PHƯƠNG TÂY CÓ NHỮNG NHA PHẤT MINH MÀ PHƯƠNG ĐÔNG KHÔNG CÓ?

Hồi thế kỷ 18, người Pháp đã định lập cuộc bảo-hộ ở miền Nam nước ta và định đánh lấy kinh đô Phú xuân

Trong số này, các bạn sẽ đọc

NGÀY GẬP GỖ CỦA HỒ DZEH

VÀ CÂU CHUYỆN CON CÁ SẤU VỚI HÀN DỮ

Bài thứ nhất trong tập bài khảo về những cuộc đi sứ của ta

Trong một kỳ sau, một số đặc biệt:

NHỮNG VI ĐỘC-TÀI TRONG THẾ-GIỚI

Tuần-lễ Đông-Dương

Ban kịch Thê - Lữ trên sân-khẩu nhà hát thành-phố

Đề khai-mạc nhà kịch 1943-1944, tối thứ bảy 2 Octobre 1943 vừa qua, ban kịch Thê Lữ đã ra mắt ba-cơ trên sân khấu nhà hát lớn thành phố Hanoi. Khán giả đông chật hết các ghế, gồm hầu-hết các nhân-vật thương-lưu tri-thức Hà-thành. Quan ca-si-ri Cous-seau chánh sở 1. P. P. Băc-ky, đại diện quan Thông-Sứ, quan Đốc-Lý De Peyrera và nhiều quan-chức Pháp cũng tới chứng kiến.

Diễn ba vở kịch với ba tính cách khác nhau:

1/ Gai không chững của Đoàn phủ Từ, kịch một hồi, gồm 4 vai: một nam, ba nữ. Trội nhất là Giàng-Khê trong vai cô Miao.

2/ Kinh-Khê kịch lịch sử của Vi huyện Đắc, ba hồi. Vai K. N. Kha và Trần thủy-hoàng được chú ý hơn cả.

3/ Một hồi ca-vở trong kịch « Tục Lữ » của Khai-Hung. Vở này được khán-giả vỗ tay không ngừng, hoan-nghênh những điệu múa lượn uyển-chuyển, động hát nhẹ-nàng của bà nàng tiên và nhất là những bản nhạc du dương của ban làm-nhạc Nguyễn xuân Khoát.

Vai Việt-Tử sám cũng được làm.

Ông Thê Lữ có ý dụng hòa lối dân-kịch tương-trưng với cách diễn kịch tối-lạ, và ông đã đi gần tới sự thành công. Tài-năng của các tài-tử Thê-Lữ đến sân-khẩu này, y-phục long-lẫy, bài-tri dựng

công; nhất là cách tổ-chức thật là hoàn-bị. Tuy nhiên trong cách sân-khẩu và trò và dàn kịch này còn nhiều chi-tiết chưa được hoàn-toàn, song đại thể thì ban kịch Thê Lữ được đầu tư được như vậy, thật là đáng khen, và cho người ta cái cảm-thưởng ban Thê-Lữ của tiền xưa.

Kim-Tiên

Hai đêm 9 và 10 Octobre 1943 tại nhà hát thành-phố ban kịch Thê-Lữ sẽ đến với Kim-Tiên của Vi-huyện Đắc. Kim-Tiên được giải thưởng kịch bản Tự-Lực Van-Đoan năm 1938 và sẽ do Nguyễn Toàn đóng vai chính cùng với Thê Lữ, Huyền Kiều, K. Nguyễn, Giàng-Khê, Minh-Trâm.

Hôm 20 Septembre 1943, quan Toàn quyết đã ký nghị-định cho lập một sở trông coi về việc mua bán các xe ô-tô và một sở chuyên việc mua bán các ô-tô (trừ các xe mô-tô và xe đạp có động-cơ). Chỉ có số này có quyền mua bán các xe ô-tô và có đặc-quyền mua trước các người khác những đồ phụ-tùng ô-tô xe ra số cần dùng. Số này lại có quyền đề-nghị việc sung công trị tiền các xe ô-tô hay đồ phụ-tùng xe nữa.

Sở mua bán do nghiệp đoàn các nhà buôn và nhà có xưởng chữa ô-tô lập nên.

Còn sở trông coi về việc mua bán ô-tô sẽ do ông Tổng-thành-ta Công-chính đương đầu.

Chính sở này định phương-châm làm việc cho số mua bán. Sau 15 ngày, kể từ ngày công bố đạo-nghị-định này

(25-9-43) các nhà nào có các đồ phụ-tùng ô-tô để thay đổi phải khai-với số mua bán ô-tô. Nếu muốn bán các thứ ấy phải x n phép số mua bán.

— Để giúp ích cho học trò nghèo với cái nạn khan giấy mà trường nào cũng bị ảnh-hưởng, ông Đỗ Văn Đoàn giáo-sư ở Nam-Định đã chế ra một thứ da theo lối khoa-học gọi là « da im đông-pháp » để in bài học cho học-trò vừa rẻ tiền vừa mỹ-thuật. Lẽ in da này có thể in được cả các giấy-tờ của các sở bằng ba lối chữ Quốc-ngữ, chữ Pháp và chữ Nho.

Quan Đốc-lý Jeannota đã hưởng giải số 100p. để khuyến khích và lại cho mua để in ấy để dùng vào các công sở.

H m chủ-nhật 26 Septem-bre Liên đoàn Tê theo Nam-ky đã tổ-chức cuộc đua b-ri đại sứ-tranh vô địch Nam-ky trên sông Mỹ-thê. Có 88 đấu thủ dự cuộc. Có 62 các tay đua đang tiếng độ, chỉ thiếu có cụ vô địch Phan và Danh.

Đạo văn M. nh, hội-trấn đồng quan đang đại gần 5 cây số hết 53 phút 26 giây.

— Sáng chủ nhật 26-9 ở Hồ-Tây đã có cuộc đua hơi 3000 thước. Nguyễn Văn Cú (Phú-tho) và nhất với 52 phút 30 giây. Theo sau là hai bạn đồng đội Đoàn và Miao, rồi đến Bầy (N. C. H.), Đang (Ninh-binh), Cảnh (Sơn-tây) Thọ (N. C. H.).

Bảy đấu-thủ về đầu được cử đi Huế trình giá vô địch Hồng-dương thì chưa vào ngày 10 Octobre,

MỘT NHÂN - VẬT THỜI CHIẾN - QUỐC

KINH - KHA

Ít lâu nay, nhiều văn gia, kịch sĩ nước ta quay lại coi học Á Đông, hưởng mượn những nhân vật trong lịch sử để làm tiểu thuyết và kịch bản. Trong số nhân vật đó, người ta thấy kể nhiều đến Kinh-Kha. Tại sao? Có lẽ không ai biết.

Xét về danh-sĩ, tri-sĩ và kiếm khách cùng thời với Kinh-Kha thì nhiều: Chuên-Chư, vị cầm coi ơn của công tử Quang, đi sang tận Thái-hồ, học nghệ võ nghệ cả về để lấy cơ mà vào hành thịch Vương-Liêu; Yên-Ly, vị tinh Hạp-lư, một tay cầm gáo đâm suốt vào bụng Khánh-Kỵ; Dự-Nhượng ba lần từ đây dọa thân mình về sau xin đánh vào cái đầu của Triệu-lương Tử trả thù cho chủ cũ là Trí-Bá; Nhiếp-Chính đâm chết Hiếp-Lũy rồi từ bầm mặt mình ra để báo thù cho Nghiêm-Toại.

Kể về tri, Kinh-Kha không bằng Chuên-Chư. Chư, uy tín nổi lên của Công-tử Quang nhưng vẫn chưa dám đi giết Vương-Liêu ngay, bởi vì còn sợ đến khi mẹ chết cũng không đi giết Vương-Liêu ngay, bởi vì chưa học nghệ nấu cá. « Muốn làm việc gì cũng tốt phải nghĩ cho kỹ mới vẹn toàn được ».

Kể về mưu, Kinh-Kha không bằng Yên-Ly bởi vì Yên-Ly chỉ dùng mấy lời nói mà giết được danh-sĩ Tiền Khâu-Tô, sau lại vào được phủ Khánh-Kỵ mà đâm Khánh-Kỵ. « Giết được người ta, cốt ở trí khôn, không ở sức khỏe. Tôi được đến gần Khánh-Kỵ (trí) lấy mưu giết hẳn như cắt tiết con gà mà thôi ».

Kể về dũng, nhất định Kinh-Kha không thể hơn Nhiếp-Chính, Nhiếp-Chính một mình săn thợ vào dinh Hạp-Lũy, giết sĩ đều bị gặt bần cả đi. Chính vào tháng đến công đường, rút con dao nhọn để đâm Hiếp-Lũy Hiếp-Lũy sợ chạy. Chạy chưa khỏi chỗ ngồi thì bị (lưỡi dao đâm) trúng vào bụng mà chết. Trong phủ nào động cả lên, đều kêu có

giặc rồi đóng cửa phủ lại để bắt Nhiếp-Chính. Nhiếp-Chính đánh chết mấy người nữa rồi liền biết mình không thể ra thoát được—khắc hẳn Kinh-Kha—lại so người ta biết mình là ai, mới vội vàng đâm một nhát ra và khoẻ bỏ hai con mắt, sau lại đâm có má chết.

Xem thế về trí, về mưu—cũng như về dũng, Kinh-Kha không phải là một người xuất sắc nhất đời. Vậy mà người đời sau nhắc đến Kinh-Kha nhiều. Vì đâu? Vậy nhân có nhiều người, mấy ngày rày, nhắc đến Kinh-Kha nói luôn, ta thử xem Kha là dũng sĩ như thế nào, có xứng đáng với cái tên dũng-sĩ không và cái gì đã làm cho Kinh-Kha được người ta nói đến hơn Yên-Ly, Chuên-Chư, Dự-Nhượng và Nhiếp-Chính.

Sự thật, Kinh-Kha không phải là người nước Yên. Kha là dòng dõi quan đại phu nước Tề tên là Khánh-Phong, Khanh-Phong chạy sang nước Ngô, ở đất Chu-phương. Sở đánh giết Khánh-Phong. Họ hàng lại chạy sang Vệ, đem kiếm thuật báo Vệ-Nguyên Quán. Nguyên quán không dùng. Kha bỏ sang Yên, đổi họ Kinh.

Trước sau, sách không hề chép rằng Kinh-Kha có ý muốn trả thù cho tổ phụ. Chỉ thấy nói rằng tình Kha ham rượu. Yên mến một người Yên là Cao Liệt Ly Rượu say, Tiêm-Ly khéo đánh cái trúc, Kinh-Kha theo đi hát theo, hát xong chảy nước mắt khóc rồi lại than thở cho là thiên hạ không ai biết mình. Thế thôi. Cái lòng yêu nước và chí phục-hu nước cũ của Kha chưa chắc đã bằng Ngũ-Viên vậy. Nếu không có Đền Quang giới thiệu với thái tử Đan, người ta tự hỏi Kinh-Kha sẽ làm những gì hay là cứ uống rượu và khóc vì không ai biết mình. Kinh-Kha không biết tạo thời-thế và có một quan-niệm rất sai lầm về đời.

Việc Kinh-Kha nghe lời Đền-Quang đi về giúp Yên không có gì lạ. Chưa chắc Kha giúp Yên vì yêu nước Yên đâu, nhưng vì Đền-Quang; bởi Đền-Quang có nói rằng: « Vì Kinh-Kha nghèo, tôi vẫn cho ăn uống, chắc phải nghe lời tôi mà đến ngay ».

Nếu Kinh-Kha chỉ vì thế mà theo Đền-Quang về với Thái-tử Đan thật, tưởng cũng không phải là một điều vớ vẩn. Nhớ lại Chuên-Chư, cái vũ dũng còn cao biết bao nhiêu! Công-tử Quang cũng chu cấp cho Chuên-Chư, Chuên-Chư từ chối, mà mới nhận. Nhưng lúc Quang muốn nhờ việc, Chuên-Chư còn nghĩ mãi và hỏi vặn Quang để xem công việc mình sẽ làm có phải hay không. Nếu không phải, chưa chắc đã làm.

Kinh-Kha không hề. Kinh-Kha nhận lời giúp Yên vì ghét Tần cũng có, nhưng một phần chính muốn giúp Đền-Quang vậy.

Thế là rượu vì cái ơn Đền-Quang, sau vì chịu ơn thái-tử Đan mà Kinh-Kha nhận lời hành thịch vua Tần; sau mới đến việc trả thù cho người Yên vì ghét bạo Tần.

Nguyên hỏi đó, Thái-tử Đan nước Yên làm con tin ở Tần. Thấy quân Tần đi cớ đánh Triệu, biết họa tất lấy đến nước, ngầm sai người đưa thư cho vua Yên báo nên phòng bị việc chiến tranh. Lại báo vua Yên nói dối có bệnh, sai người sang đón sứ-giã đến Tần. Vua Tần nói: « Vua Yên không chết, thái-tử chưa có thể về được. Muốn cho thái-tử về, trừ phi bao giờ đầu quạ trắng, ngựa mọc sừng mới được » Thái-tử Đan nghĩ một lúc gọi kêu to. Một luồng oán khí thẳng xông lên trời, đầu quạ đều trắng. Vua Tần vẫn không cho về. Thái-tử Đan bèn dời quân áo, hàng hình dung, giả làm đày tớ nhà người ta, đánh lừa ra khỏi Hàm-Cốc quan, đang đêm trở về nước Yên. Giận vua Tần lắm, bèn gia tài, hợp tác khách để mưu việc báo thù. Nhờ Đền-Quang giúp kế. Quang tiễn từ Kinh-Kha.

Nói cho thực ra, Kinh-Kha chỉ là một tên khách như hàng nghìn hàng vạn tên khách của Mạnh-hàng-Quán hay Bình-Nguyên-Quán. Thế thôi. Người ta chưa thấy Kha là

dũng sĩ ở một cơ chỉ hay gióng nổi nào cả. Chỉ mãi đến khi Thái-tử Đan bày tỏ công việc nhờ Kha, Kha mới nói được một câu hay: « Tôi hiền kém, e không làm nổi việc ấy ».

Đó không phải là một câu nói nhảm. Chính là sự thực. Người dũng-sĩ đáng lẽ « biết mình hiền kém, không làm nổi việc ấy » nên thôi đi là phải. Dũng nam, không. Thái-tử Đan đáp dần cổ xin rằng: « Vì trọng tâm lòng cao nghĩa của ngài, Đan này xin ỷ sinh mệnh vào ngài đó, xin cho chết từ ». Kinh-Kha lại hai-ba lần từ chối rồi mới nhận lời. Như vậy, Kha có một cái hơn người là tự trị, nhưng ta không thể không trách Kha là một người mềm yếu quá, đi làm việc lớn, biết là mình không làm được việc lớn mà cứ làm, chỉ vì nể một người anh em. Người dũng-sĩ không bao giờ xử việc đời như thế. « Muốn làm việc gì cũng tốt phải nghĩ cho vẹn toàn » một việc gì. Cái chết sau này của Kha không có một ý nghĩa cao bằng cái chết của Nhiếp-Chính và Yên-Ly có lẽ vì thế chăng? Ngày nay, ta có thể vì cái chết đó với cái chết của người không biết bơi, thấy bạn sắp chết đuối liền cứu, cứ nhảy bừa xuống nước. Bão là biết đâu sự may rủi không sui cho người không biết bơi cứu được bạn là nổi lên. Sự tất nhiên phải thấy là hai người sẽ chìm nếu mà chết. Nể bạn như thế là rồi đấy, cứu bạn như thế là điên cuồng. Kể từ không bao giờ làm như thế. Cái chết đó là cái chết buồn cười mà vô ích. Kề cứu bạn đó lại còn đáng bị khiển trách nữa vì không biết tự trị, lại đi hy sinh mình đi cho đắc tội với cha mẹ đã sinh ra mình! Cái dũng đã không được, cái trí đã không có, lại mất cả cái hiền nữa, lại mất cả cái nhân nữa (vì Kinh-Kha mà Đền-Quang, Ô Kỳ-chê, Tần-Vũ Dương mãi xác nước người), thế thì còn gọi là dũng-sĩ sao được nữa?

Thực ra, Kinh-Kha không đến nổi như người không biết bơi nhảy xuống nước cứu bạn chết đuối nói trên kia. Không, Kha cũng là một kẻ sĩ biết tiến lui phải lẽ, không nhanh quá, không chậm quá. Kha báo Thái-

(xem tiếp trang 29)

VỤ BẢNG

Có một đồng bạc mà muốn làm giàu nhanh chóng và lương-thiện thì chỉ có cách là: MUA VÉ XỔ SỐ ĐỒNG-PHÁP

Nhìn qua
mặt trận
n a m Y

MIỀN NAPLES — SALERNE VÀ HÒA-ĐIỆM-SƠN VESUVE,

bãi chiến trường chính
giữa quân Anh — Mỹ
và quân Đức hiện nay

Ngày 9 Septembre, nghĩa là từ một tháng nay, chính giữa lực chính-phủ Badoglio tuyên bố đầu hàng không điều kiện, quân Anh, Mỹ đã đổ bộ lên miền hải cảng Salerno ở trên bờ biển cùng tên đó tại miền Nam nước Ý. Số quân đổ bộ lên miền này có tới sáu sư-đoàn của quân Mỹ trong đó quân thứ năm và quân Anh. Cuộc đổ bộ này khá quan trọng nên có nhiều phi-quân và hải-quân đồng-minh trợ lực và do chính đại tướng Mỹ E senhower, tổng tham-mưu đồng-minh, chỉ huy. Ngay sau khi đổ bộ, quân đồng-minh phải đương đầu ngay với quân Đức giữ các cơ-quan phòng-thủ chạy đại đội bờ biển Ý dựa vào các gậy đội núi liên tiếp ở phía sau Salerno và Naples. Miền bờ biển Salerno chỉ là một miền bãi cát phẳng lỳ, nên cuộc hành binh rất khó khăn. Quân đồng-minh phải cho các trọng pháo của các chiến hạm lớn, dùng thay đại bác trên bờ, bắn vào để bảo vệ cho các toán quân đổ bộ. Giữa lúc đó thì phi-quân Anh, Mỹ từ các trường bay ở trên đảo Sicile và miền Calabre cũng tấn-công dữ-dội luôn luôn đánh phá các phòng tuyến Đức. Tuy quân đồng-minh đổ bộ khá mạnh và chiến oanh mạng lớn bộ được khá nhiều nhưng tiến một cách rất khó khăn và đã bị thiệt hại lớn trong tuần lễ thứ nhất. Quân Đức, chiếm giữ các miền đồi núi cao ở sau hải-cảng Salerno, đã phản công kịch liệt và có hai lần đánh lui được quân Anh, Mỹ ra tận

bờ biển. Tuy bị thiệt hại rất lớn (10.000 quân trong số đó 4.000 người tử trận) nhưng quân Anh, Mỹ vẫn không chịu bỏ các nơi căn cứ trên bờ biển Salerno, cứ bám chặt lấy các nơi đó cho đến lúc nhận được thêm quân cứu viện mới lại bắt đầu tấn công. Ngay vài hôm đầu, quân Mỹ chiếm Salerno. Nhưng vì quân Đức đánh rất ác liệt nên mấy hôm sau lại phải bỏ thị-trấn đó lui ra bờ biển và nhờ có các đại bác của hạm-đội che chở nên mới giữ nổi được các căn cứ dọc bờ biển. Khi đã nhận được thêm quân cứu viện và hai lữ quân Mỹ thứ năm và lữ quân Anh thứ tám đã tiếp sức được với nhau ở miền Nam Salerno thì quân đồng-minh lại mở cuộc tấn công để tiến lên phía Bắc và Đông Bắc. Quân Mỹ dưới quyền chỉ huy tướng Clark tiến ở dọc bờ biển phía Naples qua miền Pompei và dãy núi lửa Vesuve. Còn lữ quân Anh thứ tám, dưới quyền chỉ huy tướng Montgomery, tiến ở dọc bờ biển phía Đông trong ra biển Adriatique và hiện đã chiếm được Foggia ở gần hai con đường xe lửa quan trọng và hải-cảng Manfredonia trên bờ vịnh cùng tên đó. Theo các tin tức ở mặt trận thì vì lữ quân Anh thứ tám tiến chậm quá ở tại đây, nên cuộc đại tấn công của đồng-minh lên phía Bắc để chiếm con đường xe lửa Naples-Bénévent-Foggia phải chậm lại ít lâu. Trận

Naples mới bắt đầu từ hơn tuần lễ sau và kết liễu bằng việc quân Mỹ đã chiếm được hải-cảng Naples, lớn vào hạng nhất ở Ý. Lữ quân Mỹ thứ năm đã tiến dưới giới nâng như thiên như đất và vượt qua bao nhiêu sự khó khăn mới thu được kết quả đó.

Quân Mỹ đã lần lượt chiếm Amalfi, bán đảo Sorrente phía Nam Naples, các hải-cảng Castellamare, di Stabia, Torre Annunziata và Avellino rồi vượt qua thành Pompei, một cổ tích vĩ-dạ về hồ La-mã và do phía tây nam hòa diềm sơn Vesuve mà tiến vào Naples. Cả Bénévent cũng đã vào tay quân Anh, Mỹ. Vì miền Naples-Salerne cùng hòa diềm sơn Vesuve hiện nay là bãi chiến trường chính giữa quân Anh, Mỹ và quân Đức nên được hoàn-cầu rất dễ ý. Chúng tôi muốn nói qua để độc-giả rõ những cái đặc sắc của một miền phi thường trù mật và phong cảnh đẹp nhất của miền Nam Ý.

Xứ Campanie và miền lân cận thành Naples

Xứ Campanie nguyên là một cái vịnh bề lớn do tro, bùn và đá lấp lại. Đất đai miền này đều là thứ đất mới lã nên rất phì-nhiều và nhân dân rất trù mật. Có mỗi cái cây sậy vương đến 700 người. Nhất là miền quanh hải-cảng Naples gọi là miền đất cày cấy (terre de labour) thì lại càng phì nhiều hơn nữa. Nhân-dân miền này vừa sống bằng canh nông, bằng sản vật trong vườn được lại vừa sống bằng kỹ-nghệ ở trong thành Naples. Hải-cảng này nguyên của người Hi-lạp lập nên, trước ở ngay mũi biển Pausilippe, sau mới lui dần vào tận đáy vịnh Naples. Naples xưa kia có tên là Parthénope sau mới đổi tên Neapol (thành phố mới). Là hải-phủ nước « Deux Siciles » hay là nước quốc chủ Naples, ở xưa đến nay Naples vẫn giữ một địa vị trọng yếu trong lịch-sử miền nam nước Ý. Sở dĩ hải-cảng đó quan trọng như thế là vì vị trí rất tốt của Naples ở trên bờ biển miền nam nước Ý. Kể từ phía bắc xuống thì chỉ từ vịnh Gaete đến miền bờ biển xứ Calabre là có nhiều miền bờ biển và nhiều

nơi tàu bè có thể tránh gió được ở sau các đảo rải rác dọc bờ biển. Vịnh Naples đã sâu lại có thể giao-thông tiện lợi với tất cả các miền khác ở trên bờ biển Tyrrhénien, chỉ cách Sicile 220 cây số và đảo Sardaigne 240 cây số, nên từ xưa vẫn là chỗ đi lại của các tàu bè buôn bán. Miền Naples lại có đất đai phì nhiêu và nhiều nông sản như rượu vang, các thứ hoa quả và có nhiều đường đi lại với các xứ lân cận như lên miền Latium ở phía bắc và sang tận bờ biển Adriatique ở phía đông. Gần đây các kỹ-nghệ ở miền này lại mở mang thêm nhiều nhờ các nguyên-liệu ở ngoài mang vào. Hải-cảng Naples vì đó càng thịnh vượng thêm. Hiện nay dân số thành Naples đã lên tới gần một triệu (900.000) và khắp miền bờ biển từ Pozzuolos, Baenoli cho đến Castellamare đầy những nhà máy, các ống khói trông như một rừng cây khổng lồ cạnh biển. Các kỹ-nghệ lớn nhất ở miền này là kỹ-nghệ đóng tàu thủy, kỹ-nghệ chế các chất hóa học, kỹ-nghệ dệt, kỹ-nghệ làm gốm, làm xà-phòng và nhất là các kỹ-nghệ làm thực-phẩm đông hộp.

Nếu du-khách đứng trên một ngọn núi ở đầu mũi biển Pausilippe mà ngắm toàn cảnh và vịnh Naples thì hải-cảng này có thể nói là một trong những hải-cảng đẹp nhất Hoài-cầu. Dưới một bầu trời xanh biếc lẫm với sắc nước biển, thành phố Naples với những tường vôi và mái nhà trắng xóa ở quanh một cái vịnh hình vòng trăng. Nhà cửa, lầu-dai xen sát từ trên các đồi cao lặn vào những tòa pháo-dài cho đến tận bãi biển. Vì trước đây nước Ý không nhất, chính phủ không dễ ý trông nom tổ chức, nên ở bên tàu, quanh các nhà ở bờ cõi có nhiều khu phố ứ ứ tằm, ẩm thấp, rêu rêu, thiếu hẳn vệ-sinh. Các nhà buôn ngoại-quốc trước kia ở trong những phố hẹp. Ngày nay khu đó đã dành riêng cho bọn binh-dân. Trên các sườn đồi vẫn có những đường phố chỉ chít, hai bên là những cửa hàng của những thợ về tiền công-nghệ. Mỗi mẫu tây (hectare) thổ trang bình có tới 63 người ở (thành Milan số dân mỗi

DONGA

dầu nước trị bá chứng, đã bán khắp các hiệu thuốc Nhật, Tàu, Nam cần thêm đại-lý Phái, Huyện, Châu, Quận, điều kiện để rằng không phải ký quỹ — Ets. LUG THANG n° 50 rue des Médicaments, Hanoï

hectare là 32 người và kinh thành Là-mã có 60.000 (h. 24.5) Thành phố Naples hiện nay có ba khu:

1) Khu thành phố cũ ở quanh bến tàu. Trước đây là một khu ẩm thấp, chật hẹp, nhà cửa bần tiện, nhưng từ 1884 vì có bệnh dịch tả phát sinh giết chết nhiều người nên chính-phủ Ý đã cho sửa sang lại nhiều. Đến nay, tuy những giãy nhà thấp và những phố hẹp vẫn còn nhưng những khu ẩm thấp và bần nhứt đã phá hết. Trên những chỗ đó đã thấy mọc lên những giãy nhà cao ráo, sáng sủa hơn.

2) Khu các biệt-thự và các nhà ăn chơi ở Chiaja về phía tây thành phố dọc bờ biển sau giãy đồi chạy từ lâu đài Saint Elme đến lâu đài « quả trứng » Khu này có nhiều đường phố đẹp.

3) Khu thị trấn Vomero ở phía tây bắc sau lâu đài Saint Elme.

Ở Naples ít có tích đáng chú ý nhưng có tới 300 nhà thờ, phần nhiều làm theo kiểu thườg. Các nhà thờ lớn là nhà thờ Santa Restituta, nhà thờ San Gennaro, nhà thờ Santa Chiara có lăng-âm của các vua chúa trong họ Anjou làm vua ở Naples trong suốt 6 thế-kỷ từ 1265 đến 1860. Trong các lâu đài, dinh-thự thì có bốn lâu đài làm từ đời trung cổ: lâu đài Castel Nuovo, lâu đài Castel d'Oro (cha eaux de l'Enf), Castel Capuano (tòa án) và Castel San Elme là thành-trị của các vua chúa ở Naples xưa kia. Hoàng-cung thì làm theo kiểu cận-đại và rạp hát San Carlo (thế-kỷ 18) là một rạp hát lớn vào hạng nhất ở Ý. Các tàng-cổ-viện ở Naples cũng không đáng chú ý bằng các tàng-cổ viện ở Là-mã và Florence nhưng đây là nơi chứa những bảo-vật và những bức hội-họa, điêu-khắc đã tìm thấy ở hai thành phố cổ trong miền này là Pompei và Herculaneum.

Từ xưa đến nay, Naples vẫn là một thành phố nổi tiếng là đẹp đối với dân Ý và cả người ngoại-quốc. Người Ý đã có câu tục-ngữ rằng: « Xem thành Naples rồi hãy chết »

Một nhà văn Pháp đã tả cảnh Naples bằng mấy câu sau này:

« Từ các đồi cao Capdimonte đến Vomero và các ngọn đồi khác chỗ nào cũng bao bọc những biệt thự, lâu đài và lùm cây xanh tốt, phong cảnh rất đẹp. Ngoài bờ lại có những hải đảo nhỏ ở rải rác trông mỗi hòn mỗi vẻ khác nhau những biệt thự trắng xóa ở chân những đồi cây cối xanh um. Toàn cảnh đó mà người Hi-lạp đã gọi là miệng núi lửa thực là một cảnh tâm mê lòng người » (E. Reclus).

Cả những cảnh ở xung quanh thành Naples cũng rất nên thơ. Du khách có thể đi chơi ở sườn đồi Pautilippe đầy những dinh-bự ngay-nga, ở những vườn oliviers và vườn cam trên các đảo Ischia và Capri, hoặc ở miền Phlégréens có nhiều miệng hỏa-diệm-sơn đã tắt, ở dọc bờ biển từ Sorrente đến Amalfi, một miền đầy những cam quít, hoặc trên những đồi thông đầy ánh sáng, hay là đến mơ mộng trong thành phố cổ Pompei, dưới các đền đài cổ ở Paestum, hoặc trèo lên hỏa-diệm-sơn Vésuve cũng là một miền đầy những đồng lúa tốt, có những vườn cam, vườn nho và rất đồng dân cư. Đến chỗ nào khách cũng phải ngạc nhiên trước những cảnh rất đẹp mắt, nhìn mãi không bao giờ biết chán.

Từ miền Là-mã đi xuống Naples có hai đường: một đường ở trong đất và một đường ở gần bờ biển. Đường trên qua thung lũng sông Sacco và thung lũng Garigliano, đường này đi dưới chân dãy núi Cassin, trên đỉnh núi đó có nhà tu Saint Benoît rất nổi tiếng và trước khi đến Capone thì đi qua đồng-bằng Caserte là nơi có nhiều lâu đài và công-viên rất nguy nga tráng-lệ. Đó là nơi người ta đã gọi là Versailles của các vua chúa nước quân-chủ Naples hồi ba thế-kỷ trước. Ở chân giới là hai ngọn núi trên hỏa-diệm-sơn Vésuve lúc nào cũng bốc khói lên nghi ngút. Về phía Đông là dãy núi Alpennin mà con đường đi Bénévent và Foggia phải vượt qua. Con phía tây gần bờ là những đất này một đồng-bằng rất phi-



Đám cuối hạ-thủy Clano lấy Ái-như ông Mussolini là có Edda, có thủ-tướng Ý và cả gia-dịch dự lễ

hiên cũng như đồng bằng Catene ở đảo Sicile. Đồng bằng này như một cái vườn rộng chạy đến tận bờ vịnh Naples. Chính nhờ những đất và do ở các núi lửa phun ra và những đất phù-sa do các sông đem lại mà miền này được phì-nhiều. Nhấ là miền dưới chân hỏa-diệm-sơn Vésuve và trên sườn nơi đó thì lại càng trù-mật hơn nữa. Đem so với các miền khác ở Ý thực không đâu bằng. Trên sườn núi, các thứ cây cối giống với miền cao 500 thước. Còn ở đồng-bằng thì ngoài các đồng nho là các vườn cây ăn quả mùa nào cũng có. Các tàng mạc từ bờ biển cho đến tận 18, 20 cây số trong đất 11 đến 12 ngàn cây cũng đông dân từ 5.000 đến 10.000 ngàn nên có thể gọi đó là những thành-phố nhỏ cũng được.

Dân các thị trấn nhỏ đều sống về nghề nông, nói là nghề làm vườn thì đúng hơn. Nhà cửa của họ bằng đá trắng hoặc vàng nhạt có cả chuồng trâu bò và kho chứa lúa ngay cạnh sân trẻ con chơi đùa. Núi lửa và về phía đông thì xứ Campanie cũng ỏu nhiều miền dân cư thưa thớt vì khí hậu độc.

Miền núi lửa Vésuve

Phong cảnh miền Naples, có ngọn hỏa-diệm-sơn Vésuve là đặc sắc nhấ. Trên ngọn núi Vésuve hình trên nhọn, nó dần dần hơn nhưng không được hùng vĩ như

cúi cùng là miệng hỏa-diệm-sơn Vésuve đường kính rộng tới 1 cây số. Lúc đầu hỏa-diệm-sơn này chỉ có một miệng, nhưng sau chia làm hai miệng, ở chỗ cao độ 600 thước. Ngọn Somma cách xa ngọn núi chính thức Vésuve bằng một cái thung lũng rộng độ 500 thước gọi là Atrio del Cavallo. Ngọn Somma chỉ cao được 1.137 thước, còn ngọn núi chính thì cứ sau mỗi lần phun lửa lại thay đổi bề cao (nếu sức phun lửa không mạnh thì đất đá chồng chất thành ngọn cao hơn, nếu sức phun quá mạnh thì ngọn núi lại bị bại bớt đi). Hiện nay núi Vésuve cao độ 1282 thước tây. Ở giữa sườn núi tây-bắc, có một đại thí-nghiệm để cho các nhà chuyên môn xem xét mỗi khi núi lửa phun. Các du khách thường từ Naples hoặc Pompei rồ lên xem đỉnh Vésuve. Núi lửa này là ngọn núi lửa duy-nất ở miền lục địa Âu-hâu hiện còn đang phun lửa. Về nói thường có, núi này chỉ có một ngọn, ngọn Somma. Sau một thời kỳ yên lặng rất lâu, đến năm 79 sau Thiên-Chúa-giáng-sinh mới có cuộc phun lửa và động đất dữ dội làm cho ngọn Somma bị sụp đổ, mô-củ và các thị trấn Là-mã ở chân núi là Pompei, Herculaneum và Stabes bị chôn sá dưới đất. Từ đó đến nay, ngọn

(xem tiếp trang 32)

NƯỚC GIÊNG TRONG CON CÁ VÂY VÙNG
GIẤY MŨ MUON TRẮNG NÊN DÙNG PHẦN

CRISTAL

► Nguyễn - Thế Bình 151-153 phố Hàng Bông, Hanoi

ĐỜI TƯ MUSSOLINI

Đo Võ Thị Hồng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Văn Đường

Từ thầy giáo tới ông chủ báo

Sinh ngày 29 Juillet 1883 Benito Mussolini là con một ông lão thợ rèn tên là Alessandro Mussolini ở Predappio, đất Romagna nước Ý.

Năm 15 tuổi, Benito Mussolini vào học trường Sư phạm. Tốt nghiệp ra, chàng được bổ giáo-học ở làng Gualtieri, với số lương tháng 56 quan và 40 người học trò để dạy. Dạy vừa hay được một niên-khoá. Ngày cuối cùng, thầy giáo Mussolini ra bài luận cho học trò:

« Do sự kiến-tâm đạt tới mục đích ».

Nhưng thầy chỉ cần kiếm tìm chút nào. Thấy ghét cay ghét đắng cái cảnh buộc chân của nghề gõ đầu trẻ.

« Dạy học chẳng đủ xài, mẹ phải gửi tiền cho để tiêu tiền »,

Với số tiền 45 quan mẹ gửi cho, thầy giáo ta liền sang Thụy-sĩ; trong túi chỉ có một tấm mề-đay hình Karl Marx và một con dao găm. Chàng vào làm trong một xưởng thợ tới đến « hưởng ngủ ở dưới gầm cầu. Chịu thương chịu khó như vậy song chàng vẫn thích ở nước Thụy-sĩ rồi g-rờ tới ba năm trời. Tuổi đã 21. Tuổi phải đi lính. Nhưng chàng ghét nghề quân-ngũ, nên ngày 10 avril 1904 bị kết vào tội phản-kháng quân lịnh, và bị trục-xuất khỏi Genève, về tội vô-chiến-phủ.

Lúc này là lúc vất vả nhất trong đời Benito Mussolini.

Lạc-thang như một cô-hồn sau chàng tới trú chân tại nhà giáo-sư Readi ở thành Bellinzona.

Sau này, trong nước có lệnh đại-xả, chàng mới dám về tổ-quốc. Lần này chàng

Thống-Chú LYAUTEY đã nói: « Ta là một sinh vật chỉ ưa hoạt động ». Chàng ta nên theo gương ngài.

nhất định phải trả nợ nước: xung vào đội quân Bersaglieri thứ hai tại Verone.

Rồi vì cha ốm, chàng được miễn ra; chàng lại phải làm giáo-học vậy.

Hết niên-học, chàng về quê Romagna nghỉ hè.

Bấy giờ có phong-rào cộng-sản nổi lên. Chàng liền đứng đầu bọn cộng-sản xul-dục bọn dân quê nổi lên chống với những máy đập lúa.

Trong cuộc phản-kháng này, có xảy ra những trận đánh nhau xé đầu sứt tai. Nhà chức-trách tới nơi can thiệp. Thầy giáo nhà ta bị bắt và bị kết án 3 ngày tù về tội đánh người. Tắt rồi cuối năm đó, chàng được người ta gọi ra tỉnh Treate làm thư-ký cho Ngân-thị Lao-động.

Từ đó đời chánh-trị của Mussolini bắt đầu. Chịu ảnh hưởng của Nietzsche, Sorel và đạo-đức, chịu ảnh-hưởng Karl Marx về chánh-trị, chàng là người của đảng cự-tà.

Đến hồi Đại-chiến 1914, chàng đồng-ý về việc nước Ý giữ thái-độ hoàn-toàn trung-lập, dù rằng đã dính-nước với Đức và Áo. Rồi chàng lại cho rằng Ý phải đứng về phe Đồng-Minh mới phải. Đảng loại bỏ chàng. Chàng tuyên bố:

« Việc Mussolini chưa xong đâu! Các anh chờ tướng àm. Ta không trốn tránh đâu, ta kêu àm lên. Ta không chịu cái dẫu, ta ngừng mặt lên kia! »

Rồi chàng đứng ra lập tờ nhật báo « Il Popolo d'Italia » là một tờ báo xã-hội, dẫn đầu chính-phục được tín-nhiệm tất cả nhân dân, một ngày kia đưa chàng lên ghế Thủ-tướng độc-tài của nước Ý vậy ..

Không ai đổi nét mặt nhanh chóng và khéo như Mussolini. Đang vui tươi cười nói, thỉnh-linh mặt ông ta ảm đạm lại, nghiêm nghị một cách lạ thường. Giấy lát trước nét mặt tươi

tắn nhoe-nàng như giấy, giấy lát sau bỗng lạnh-lùng, nặng-nề như đá ngàn cân.

Ngày sang Libye, Thủ-tướng Mussolini cùng hai võ quan ở trong lâu-dài ra để công chúng tung-hỏ chúc-tụng. Lúc đó, ngài vui tính lắm, người ta chỉ thấy có mặt ngài và răng ngài. Thỉnh-linh ngài vẩy tay về phía người thợ ảnh bé nhỏ của Chánh-Phủ. Chàng này sang-sướng tưởng được Thủ-tướng vẩy gò, vội vàng chạy tới, hy-vọng trái lòng, chắc hẳn sẽ được cái đại hạnh bất ai. Quận-Công Thủ-tướng. Chàng ngờ giữa lúc ấy ngài cau mày lại, mũi ngài phập phồng, mắt ngài quắc lên đầy sự hăm-dọa, môi ngài mím lại, nụ cười tàn đi. Chàng

nhịp-ánh dứng xững lại, người lạnh toát, tưởng như hóa đá. Mussolini quay ngoắt nhìn sang phía khác, hình như không nhìn thấy bác chụp ảnh vậy.

Thật không ai đổi nét mặt được mau chóng như vậy.

Có lẽ vì thế, mà Mussolini là một cuốn sách không khó hiểu, khó đọc chút nào. Vì ông ta là một cuốn sách mở. Nhìn mặt ông ta, người ngoài biết ngay tâm trạng ông ta



Mussolini cởi trần trước xe trên tuyết



Mussolini là người rất can đảm và ông thường tỏ sự can đảm đó trong nhiều trường hợp. Đây là ảnh lãnh-tụ đảng Phát-xít đang ra oai với một con sư-tử trong chuồng của vườn thú

lúc ấy thế nào, buồn hay vui, thích chỉ hay lo nghĩ, mọi tình-linh đều nhất nhất lộ ra trên nét mặt đối thay luôn luôn như vậy.

Tại nhất là Mussolini có cái bí-quyết luôn làm ra trẻ hay già tùy theo ý mình.

Khi ông cười, thì cái miệng mới tươi làm sao, cặp mắt mới lẳng lăm sao. Khi ông cau mày mím miệng, thì mặt coi nghiêm-trang đạo-mạo như một cụ già, không biết vui cười là cái gì nữa.

Tính cương và nhu

Cũng như nét mặt, tính nết Mussolini cũng thay đổi phức-tạp đến-đề, lúc cương, lúc nhu tùy cảnh, tùy thời.

Ngày xưa hồi còn làm một tay hùng-biến của đảng xã-hội, có khi trong một cuộc hội-ngập, Mussolini rồi nòng, cầm cốc đập xuống bàn vỗ an ra. Cái ông đập cốc đó khi cầm vận-mệnh nước Ý, mỗi khi nổi giận, cả nước Ý đều run lên vì biết rằng bấy giờ nổi giận ông không đập vỡ cốc nữa mà đập vỡ những đầu người. Dạy có bà Donna Rachelle và có Edda Mussolini là không chịu ông mà thôi.

Bà Donna Rachelle thì là vợ ông, ức quận-công Mussolini thủ-tướng phụ-nhân; và có Edda Mussolini thì là con gái ông, tức là bá-tước Ciano phụ-nhân.

Đọc tài đối võ, cả dân-tộc Ý, nhưng Mussolini không thể thi-hành chính-sách độc-tài

ĐỜI TU' MUSSOLINI

Từ thầy giáo tới ông chủ báo

Sinh ngày 29 Juillet 1883 Benito Mussolini là con một ông lão thợ rèn tên là Alessandro Mussolini ở Predappio, đất Romagna nước Ý.

Năm 15 tuổi, Benito Mussolini vào học trường Sư-phạm. Tốt-nghiệp ra, chàng được bổ giáo-học ở làng Gualtieri, với số lương tháng 56 quan và 40 người học trò để dạy. Dạy vừa hay được một niên-khóa. Ngày cuối cùng, thầy giáo Mussolini ra bài luận cho học trò:

« Do sự kiện-lâm đạt tới mục đích ».

Nhưng thầy thì chẳng kiếm tìm chút nào. Thầy ghét cái ghét kiến thức của cảnh buộch chán của nghề gõ đầu trẻ.

Đầy học chẳng đủ xài, mẹ phải gửi tiền cho để tiêu thêm.

Với số tiền 45 quan mẹ gửi cho, thầy giáo ta liền sang Thụy-sĩ; trong túi chỉ có một tấm thẻ-day bình Karl Marx và một con dao găm. Chàng vào làm trong một xưởng thợ tới đến hương-ngũ ở dưới gầm cầu. Chín tháng chịu khổ như vậy song chàng vẫn thích ở nước Thụy-sĩ rồi g-rữ tới ba năm trời. Tuổi đã 21. Tuổi phải đi lính. Nhưng chàng ghét nghề quân-ngũ, nên ngày 10 avril 1904 bị kết vào tội phản-kháng quân-lệnh, và bị trục-xuất khỏi Genève, về tội vô-chính-phủ.

Lúc này là lúc vất vả nhất trong đời Benito Mussolini.

Lạc-thang như một cô-hồn sau chàng tới trú chân tại nhà giáo-sư Readi ở thành Bellinzona.

Sau này, trong nước có lệnh đại-xả, chàng mới dám về tổ-quốc. Lần này chàng

nhất định phải trả nợ nước: xung vào đội quân Bersaglieri thứ hai tại Verone.

Rồi vì cha ốm, chàng được miễn ra; chàng lại phải làm giáo-học vậy.

Hết niên-học, chàng về quê Romagna nghỉ hè.

Bấy giờ có phong-rào cộng-sản nổi lên. Chàng liền đứng đầu bọn cộng-sản xul-dục bọn dân quê nổi lên chống với những máy đập lúa.

Trong cuộc phản-kháng này, có xảy ra những trận đánh nhau xé đầu sứt tai. Nhà chức-trách tới nơi can thiệp. Thầy giáo nhà ta bị bắt và bị kết án 8 ngày tù về tội đánh người. Thế rồi cuối năm đó, chàng được người ta gọi ra tỉnh Treate làm thư-ký cho Ngân-thị Lao-động.

Từ đó đời chánh-trị của Mussolini bắt đầu. Chịu ảnh hưởng của Nietzsche, Sorel về đạo-dức, chịu ảnh-hưởng Karl Marx về chánh-trị, chàng là người của đảng cự-tử.

Đến hồi Đại-chiến 1914, chàng đồng-ý về việc nước Ý giữ thái-độ hoàn-toàn trung-lập, dù rằng đã đính-uớc với Đức và Áo. Rồi chàng lại cho rằng Ý phải đứng về phe Đồng-Minh mới phải. Đảng loại bỏ chàng. Chàng tuyên bố:

« Việc Mussolini chưa xong đâu! Các anh chờ tưởng ăm. Ta không trốn tránh đâu, ta kêu ầm lên. Ta không chịu cái dẫu, ta ngừng viết lên kia! »

Rồi chàng đứng ra lập tờ nhật báo « Il Popolo d'Italia » là một tờ báo xi-hội, dần dần chinh-phục được tín-nhiệm tất cả nhân dân, một ngày kia đưa chàng lên ghế Thủ-tướng độc-tài của nước Ý vậy ..

Không ai đổi nét mặt nhanh chóng và khéo như Mussolini. Đang vui tươi cười nói, thỉnh-linh mặt ông ta sẽ sầm lại, nghiêm nghị một cách lạ thường. Giấy lát trước nét mặt tươi

tắn [bạc-nhàng như giấy, giấy lát sau bỗng lạnh-lùng, nặng-nề như đá ngàn cân.

Ngày sang Libye, Thủ-tướng Mussolini cũng hai vô quan ở trong lâu-dài ra để công chúng tung-hò chúc-tụng. Lúc đó, ngại vui tính lắm, người ta chỉ thấy có mặt ngài và răng ngài. Thỉnh-linh ngài vẩy tay về phía người thợ ảnh bé nhỏ của Chánh-Phủ. Chàng này song-sương tưởng được Thủ-tướng vẩy gọt, vội vàng chạy tới, hy-vọng trái lòng, chắc hẳn sẽ được cái đại hạnh bất ai Quận-Công Thủ-tướng. [Chàng ngờ giữa mắt ấy ngài cau mày lại, mũi ngài phập-phồng, mắt ngài quắc lên đầy sự hăm-dọa, môi ngài mím lại, nụ cười tàn đi. Chàng nhiếp-ảnh dúng xúng lại, người lạnh toát, tưởng như hóa đá. Mussolini quay ngoắt nhìn sang phía khác, hình như không nhìn thấy bác chụp ảnh vậy.

Thật không ai đổi nét mặt được mau chóng như vậy.

Có lẽ vì thế, mà Mussolini là một cuốn sách không khó hiểu, khó đọc chút nào. Vì ông ta là một cuốn sách mở. Nhìn mặt ông ta, người ngoài biết ngay tâm trạng ông ta



Mussolini cởi trần trước xe trên tuyết



Mussolini là người rất can đảm và ông thường tỏ sự can đảm đó trong nhiều trường hợp. Đây là ảnh lãnh-tụ đảng Phát-xít đang ra đi với một con xu-tô trong chuỗi của minh-thô

lúc ấy thế nào, buồn hay vui, thích chỉ hay lo nghĩ, mọi tình-linh đều nhất nhất lộ ra trên nét mặt đối thay luôn luôn như vậy.

Tại nhất là Mussolini có cái bí-quyết luôn làm ra trẻ hay già tùy theo ý mình.

Khi ông cười, thì cái miệng mới tươi làm sao, cặp mắt mới lẳng lăm sao. Khi ông cau mày mím miệng, thì mặt coi nghiêm-trang đạo-mạo như một cụ già, không biết vui cười là cái gì nữa.

Tính cương và nhu

Cũng như nét mặt, tính nết Mussolini cũng thay đổi phức-tạp đến-đề, lúc cương, lúc nhu tùy cảnh, tùy thời.

Ngày xưa hồi còn làm một tay hùng-biến của đảng xã-hội, có khi trong một cuộc hội-ngập, Mussolini rồi rống, cầm cốc đập xuống bàn vỡ ra ra. Cái ông đập cốc đó khi cầm vận-mệnh nước Ý, mỗi khi nổi giận, cả nước Ý đều run lên vì biết rằng bây giờ nổi giận ông không đập vỡ cốc nữa mà đập vỡ những đầu người. Dạy có bà Donna Rachelle và có Edda Mussolini là không chịu ông mà thôi.

Bà Donna Rachelle thì là vợ ông, tức quận-công Mussolini thủ-tướng phụ-nhân; và có Edda Mussolini thì là con gái ông, tức là bá-tước Ciano phụ-nhân.

Đọc tài đối với cả dân-tộc Ý, nhưng Mussolini không thể thi-hành chính-sách độc-tài

Thống-Chế LYAUTEY đã nói: « Ta là một sinh vật chỉ ưa hoạt động ». Chàng ta nên theo gương ngài.



Mussolini đang khiêu vũ với một cô thôn nữ Ý

Mỗi ngày gia đình lại hạ xuống một chút, mình à... và này...

Phu-nhân vội cướp lời:

— Ông bà gia sinh-hoạt hạ xuống ư? Nay, nếu ông đi chợ với tôi, thì ông sẽ thấy số hạ xuống như thế nào. Cái gì cũng đắt đỏ một cách quá đáng!

Vì cái cười suýt bị mời ra khỏi rạp hát

Nhưng được cái, con trai trong nhà thì sợ cha hơn. Chúng chẳng đến nỗi sợ cha như cô, song mỗi khi Mussolini nổi giận thì đứa nào cũng run lên.

Con trai cả của ông là Vittorio, khi gặp người con gái chàng muốn lấy, về thưa chuyện với cha, mà ông đã không dám nói hết câu:

— Thưa cha, con muốn lấy vợ!

— Được lắm. Mày đến tuổi rồi. Đó là một cái giường cho cả nước. Thanh-niên trong nước phải có vợ mới được.

— Nhưng con sợ cha không bằng lòng, người mà con ưng ý chẳng có gì đáng chê, năng động lắm, có giáo-dục và đẹp nhưng...

— Nhưng sao? Nói ngay. Tao làm gì có thì giờ bỏ phí.

— Dạ, chỉ vì gia-thế nặng...

— Làm sao?

được với vợ và con gái ông ta. Năm 1924, Mussolini khởi ra cuộc hạ giá hóa vật xuống 10 phần 100, một ngày kia về vui vẻ khoe với vợ:

— Kết quả tốt lắm. Cuộc hạ giá này thành công vô cùng.

— Cha mẹ nàng đều là người hiền-lương, song... không phải là người thế gia lệnh tộc ư?

— Ôi! Thế chúng ta? Mày tưởng cha mẹ tao xưa làm thành, tướng gì? Một ông lão thợ rèn, một bà giáo quèn! Mày tưởng mày là ông gì đây?

— Con là anh vợ bá-tước Ciano.

Mussolini nghiêm-rang ken-két. Rồi thỉnh-thì ông phá lên cười, tiếng cười dòn-dã vang âm lên tường đến làm nể tướng ra được. Ấy chính vì tiếng cười âm-ĩ đó, mà hồ, còn nhỏ, say! nửa ông đã bị mời ra khỏi rạp hát, lúc đang xem.

Cà-phê và súng-lục

Hồi đương chủ báo *Popolo d'Italia*, nhiều hôm ông ngủ luôn ở trên một chiếc bàn giấy nhà báo, và chẳng ăn uống gì, ngoài cà-phê ra.

Một hôm ông gọi thàng bé hầu trong tòa báo:

— Ettore! Ra mua cà-phê cho tao. Và đừng để ai vào đây nữa nhé. Nếu ai vào đây là ta bắn.

Vừa nói, ông vừa trở vào chiếc súng lục để ở bên người.

— Thưa ông! Nhưng con còn phải vào để đem cà-phê ông uống.

— Mặc kệ! Tao bắn cả mày.

Tay đó chỉ là những lời nói, song nó tỏ cho ta biết ông có một tâm - hồn nóng-nảy, mạnh-bạo và tàn-nhân.

Hai cái thái quá

Mussolini lúc thanh-mật, vui-về thì vui-về thân - mật quá, lúc nóng-nảy, tàn - nhân thì tàn-nhân quá.

(xem tiếp trang 24)

T. LUYỆN



Mussolini đi xe mô-tô

Tất cả nước Ý chỉ có một bà này là

không chịu theo lời ông Mussolini

Tình đầu tiên

Vào khoảng năm 1908, nước Ý đang ở vào một thời kỳ khủng hoảng, dân gian nghèo đói. Nhiều dân thợ Ý phải bỏ nước đi ngoại-quốc kiếm việc làm ở xứ Romagna của Ý ở làng Predappio có một quán trọ đứng lên từ lâu, đáng trông cậy tuy.

Trong số có một cô nư-xinh xinh đang cho tay vào một cái thùng to ngâm bột để giặt quần áo, công việc tuy nặng nhọc mà cô vẫn vừa làm vừa hát. Tên cô là Rachele, cha mẹ cô làm ruộng nhưng vì không đủ nuôi cô nên phải cho cô đến làm thuê ở nhà bà chủ quán trọ này: Donna Rosa Mussolini, tuy cô mới 15 tuổi đầu.

Chồng bà chủ đã chết rồi, lúc sinh-thời, ông là một bác thợ rèn vui vẻ và nhờ tại ông mà cả nhà sung túc hơn bây giờ. Ông chết đi nhà sa sút liền, bà Rosa đang vui thên năm 1882, ít hơn. Bà có 3 con là Benito, Arnaldo và Edwize. Bà phiền lòng vì chàng con cả Benito tính rất kỳ quặc. Trại lại bà, Rachele lại rất yêu cậu Benito ấy. Cả lúc ấy là một tay xã-hội rất nhiệt thành cũng nóng nảy như bố và cũng đã một vài lần bị vào tù như bố vì quá bênh chủ-nghĩa của mình. Benito đã từng đi nhiều nước ngoài và hành như cậu đã được ngắm mái nhà pha ở Suisse và ở Autiche rồi: Hiện giờ thì Benito đi dạy học.

Benito quả thật là một người quái lạ!

Rachele vẫn vừa giặt vừa nghĩ đến Benito. Khi chàng đã để mắt nhìn mình thì bị thôi sao mà mình thấy hài-hợp thế. Cho biết các thiếu nữ vùng lân cận chạy theo chàng rất nhiều rất phải. Về lại chàng chơi đàn « Violon » rất giỏi, già chàng cứ chơi đàn không thì con kiến ra được nhiều hơn tiền gấp mấy là làm chính trị đấy, nhưng ai hỏi chàng nghe theo được.

— Rachele! Rachele, lại đây.

« Có sao ông bắt tôi dời cuộc đời dù ông là thù-tướng? Đó là việc đàn ông? Tôi là đàn bà, tôi chỉ biết việc gia đình mà thôi ». Đó là lời Donna Rachele trả lời chồng mỗi khi ông Mussolini bảo bà đi ra bên, hay dự một bữa tiệc ngoại-giao

Có à quay lại và ràng mình. Vì Benito đứng ngay gần đấy. Một chất râu ngắn trên môi, mắt thì sang quắc, hai tai thì đầy những, sách tay lại vác đàn.

— Chào cậu Benito

Benito Mussolini ngừng lại và ngắm nghía Rachele. Chưa bao giờ chàng nhìn Rachele kỹ như thế tuy Benito vẫn ở gần Rachele. Tóc Rachele vàng mượt, có 2 tơi và đẹp như một bông hoa. Cô run run trước cặp mắt của Benito. Chàng cười nói đùa:

— Lệ ở đây là mỗi khi cậu con chủ nhà đi đâu về thì cô nư phải tới hôn cậu.

Tối hôm ấy, giăng sang vắng vẻ, Benito và Rachele khoác tay nhau đi dưới bóng cây. Ái tình đã đến và sẽ bền chặt một đời.

Bà Rosa cam chịu

Thật là một mối tình tốt đẹp không cần phải có mục-sư chứng kiến. Các nhà đạo đức chắc lấy làm bất-mãn lắm. Rachele và Mussolini ăn ở với nhau, lập gia-dinh và có mấy mặt con với nhau đã từ bao nhiêu năm rồi mà đến tháng Octobré năm 1922 mới cùng nhau làm phép cưới! Một ngày trước hôm Mussolini đến thăm-quyền ở Rome—và mà đến 1924 mới chịu phép thành cho hai bên lấy nhau. Benito thì ông thích tôn-giao mà Rachele thì chỉ tin ở lòng mình nên chuyên làm phép cưới khi hai người yêu nhau, lấy nhau vì vậy chỉ được coi là một chủ-yên phụ.



Mussolini phu-nhân

Đã sao, cuộc kết hôn tự do ấy không làm cho bà Rosa, mẹ Mussolini, vừa lòng, vì từ trước đã có bao nhiêu người làm mối cho Mussolini nhiều hơn «tươi» hơn nhiều mà đám nào cũng bị Benito không bằng lòng, phá hỏng. Bà đã để cho con gặp một nữ giáo viên đẹp vô cùng, biết đánh đàn, biết hát và nổi tiếng Pháp như một bà quý phái. Benito đi chơi với cô một hai lần, đã làm cho cô một bài thơ rất say đắm thế rồi lại bỏ lửng.

Và có lẽ đến tận bây giờ Mussolini vẫn còn nhớ đến cô gái cộng-sản Héléne M..., đẹp đến mơ hồ và cư đêm đêm lại đến đánh thức Mussolini dậy để nói về vấn đề cộng-sản, và chàng cũng chưa quên những thiếu-nữ xinh xắn khác ở quanh vùng đã cùng chàng hẹn hò ân ái.

Rồi thì đột nhiên chỉ vì chàng mê mẩn ra nhìn kỹ Rachele và thấy nàng đẹp từ phút đó đối với chàng không còn ai đẹp hơn Rachele nữa. Thật là xứng đôi! Rachele chỉ biết rằng cho Mussolini có bộ tóc óng mượt và trái tim trung thành của nàng còn Mussolini thì chỉ biết trao cho nàng cái khối óc đầy những «tiếng lớn» phần nhiều vô nghĩa và cái tương lai người tri-lực sắp chết đói của chàng. Nhưng mà hai người thành thực yêu nhau và một lần nữa bà Rosa lại đánh ông yêu anh chị; số phận, như khi số phận đã cướp chồng bà đi.

Tôi là một thằng vô dụng

Hai vợ chồng Benito đem nhau đến ở Forlì và thuê một gian buồng trong khu thợ thuyền số 8. Rachele lại làm việc như trước, làm bếp tại địa, và áo-màng, quần cho chồng. Bà không hề thay đổi! Người ta có thể hỏi: bà vào 1943 — trước tháng Septembre khi quân Anh-Mỹ đổ bộ lên đất Ý — cũng như vào 1919 hay 1914: «Bà làm gì?». Bà sẽ trả lời: «Tôi chỉ biết có việc săn sóc gia-đình, trông coi bếp/nước, hầu chồng, nuôi con!» Mà bà nói thật!

Hai vợ chồng sống trong cảnh túng thiếu ở Forlì, nhất là khi có Edda, đứa con đầu lòng, ra đời. Edda bảy giờ là nữ bá tước Ciano. Mussolini tuy có làm việc nhưng lương cũng chỉ có chừng vài ngoài công việc làm thư-lý cho chi nhánh xã-hội ở vùng chàng. Mussolini còn cho ra đời một tờ báo để bênh vực chủ nghĩa, chàng làm cả việc vẽ bài và viết bằng báo nữa mà mỗi tháng chỉ kiếm được 12 đồng bạc, nhiều khi thiếu tiền in lại phải lấy lương mình ra trả. Nhưng không bao giờ vì vậy mà Rachele kén cá, nàng vẫn vui vẻ hầu chồng, nuôi con, nàng sẽ chịu khó thêm tí nữa, không may mặc gì nữa để thêm tiện chi dụng cho chồng.

Không, nàng không hề sợ sự chỉ tiêu không linh toán của chồng, nàng chỉ sợ tính nết của chồng thay đổi. Mỗi tháng nay nàng thấy Benito mất cả sự vui cười và lòng tin cậy ở mình. Các bạn bè của chàng trong, cuộc tranh đấu cho phái xã-hội đều không có tại năng gì cả.

Một chiều khi Mussolini đi làm việc về, nét mặt cau có thì Rachele lại lo ngại! Chàng kêu lên như một người điên:



Tối-nghỉ ở trường Fr-phạm ra, Mussolini được bổ giáo-bục về việc lương tháng... 56 quan

— Rachele, hổng cả mọi việc rồi, có lẽ không bao giờ anh làm cho đây ý cách mệnh được!

Lần nào Rachele cũng ăn ứi chừng:

— Không không, thế nào anh cũng cách-mệnh nổi danh Ý. Miễn là anh đừng nóng ruột quá. Ai lại vừa giồng cây đã muốn ăn quả ngay sao được? Thật là anh vô lý.

Nhà độc tài tương lai của nước Ý này, lúc nọ cũng chán nản:

— Thật sự, anh là một thằng vô dụng em à. Anh không thể làm chính-trị được vì anh hay sốt ruột lắm. Bây giờ anh mới nghĩ ra là anh bỏ sự nghiệp văn chương cho anh là nhầm to. Anh viết/vấn ở báo «Avanti» được rất nhiều người hoan nghênh, em biết đấy chứ? Nhưng sao anh vẫn ghé văn chương. Chẳng

thà anh quay về làm thợ nề như trước kia anh còn thích hơn vì ít nhất anh còn thấy anh làm được một cái nhà ở dưới tay anh — dù là làm nhà cho kẻ khác ở.

Nàng ngọt ngào khuyên khích chồng, kể lại những kỷ niệm cũ ở Predappio và Mussolini lại từ ấy lòng phấn khởi. Về sau đó, mỗi lần trên giường đời Mussolini thất bại trên trường chính-trị và thấy chán nản thì Rachele lại đem những ánh sáng của nơi nàng Predappio cũ — nơi cha chàng làm thợ rèn, mẹ chàng làm chủ hàng cơm — ra để tưới vào bên chàng cho chàng đừng thất vọng nữa. Đã đành trong thâm tâm nàng, nàng cũng chán chương làm, nhưng không bao giờ nàng thổ lộ cho chồng hay.

Bởi vậy mỗi lần được vợ khuyên giải, Mussolini lại vui vẻ lấy đàn violon ra kéo một cách hùng hồn và lần nào Rachele cũng đắm say nghe tiếng đàn và khẽ chép miệng than-thở:

— Không có câu chuyện chính trị quái gì kia làm em hoặc chàng thì có phải vợ chồng ta sẽ sống sướng bao nhiêu?

Năm 1914, cuộc Âu-chiến bùng nổ, Mussolini hùn vợ, hùn con, cất đàn vào đáy tủ và lên đường ra trận. Từ ngày Benito đi, Rachele bắt đầu lo âu, sợ hãi, chờ ngày này sang ngày khác. Nàng lo không phải chỉ vì sự chồng bị bom đạn của quân địch giết mà thôi mà nàng lại còn

lo vì có nhiều bạn bè đang định ám hại chàng. Thật vậy về sau, bà Sarfati viết chuyện đời Mussolini có kể lại rằng: trong khi Mussolini còn ở ngoài mặt trận thì một người lính Ý cùng ngũ với chàng có nhận được một bức thư của ông trưởng-đoàn phái xã-hội ở làng mình một bức thư đại khái như sau này:

— «Tôi nghe tin anh ở ngoài mặt trận cùng «ngũ với tên phản bội Mussolini. Vậy anh sẽ làm cho tôi rất vui lòng và giúp ích cho «mọi chúng bạn ta là anh nên giết phăng tên «Mussolini ấy đi»

Có ai ngờ đâu Mussolini không bị người lính kia giết chỉ vì ở hàng tiền-tuyến dưới làn súng đạn của quân địch thì ai lại quên có tư thù để mà coi nhau như anh em trước sự chết có thể đến bất cứ lúc nào.



Thủ-ướng Mussolini và phu-nhân đang cùng các con ở biệt-thự Torlonia

Ngày 24 Février 1917, Rachele nhận được tin Mussolini bị súng trái-phá bắn bị thương nặng và được trở về Milan, Mussolini bị tới 42 vết thương ở khắp người, quan thầy thuốc bảo chàng sẽ chết. Vậy mà Mussolini lại sống và lần lần gặp may bước lên đài danh vọng, làm từ chức Thủ-tướng Ý. Mỗi lần Mussolini vui vẻ hơn con, Mussolini vẫn bảo vợ:

— Vậy là nàng nói đúng. Tôi đã cách-mệnh nổi danh Ý rồi.

Nhưng Rachele vẫn bình thản, nên hồ October 1922 khi Mussolini tới Rome để nhận quyền chính do tay Ý-hoàng Victor-Emmanuel (xem tiếp trang 35)

TUNG-HIỆP

KHOA SƯ PHẠM PHÁT XÍT

Phong-trào phát-xít chỉ là một công-cuộc sư-phạm tổng-quát

Xét về một phương-diện riêng, thì phong-trào phát-xít có thể chỉ là một công-cuộc sư-phạm tổng-quát mà thôi.

Đi đối với cái quan-niệm tông-quan của quốc-gia, phải có một nền giáo-dục tông-quan của cá-nhân, mục-dịch của nó là để cho cá-nhân biết cá-những điều gì quá sức của họ và làm cho họ được nên người hoàn toàn. Chế độ phát-xít trái ngược với những tập-quan của dân Ý về nhiều chỗ. Về chỗ phải sửa chữa những tập-quan đó, và làm cho dân Ý tiến-triển ngược chiều với những điều cổ hủ tồn tại trong dân tộc Ý ngàn xưa. Mỗi người dân Ý là một kẻ học trò. Mỗi đảng-viên đảng Phát-xít là một ông thầy có nhiệm vụ thông-liêng là dùng đủ cách vật chất và tinh-thần, khi thì bắt ép, khi thì giảng-giải, để đẩy dân sống và làm việc theo lý-tưởng của đảng.

«Dạy dân từ lúc còn thơ»

Nhưng chủ-nghĩa Phát-xít, phát-xít chưa được bao-lâu. Tính đến khi nước Ý tham dự Âu-chiến lần này, chế độ phát-xít mới hơn hai chục tuổi.

Đúng ra thẳng, đã ban hành luật-lệ mới cho toàn thể nhân dân nước Ý. Nhưng,

không kể những bó-lão đã lần vào bóng tối, cái đám dân chúng hơn 30 tuổi và dưới 60 tuổi vẫn là phần đông. Họ đã sinh sống trong những tập-quan, tục-lệ, thành-kiến cổ-hủ. Những thứ đó đã làm họ mù quáng rồi. Nay tuy bắt buộc phải uốn mình dưới qui-luật, trật-tự phát-xít, song vị tất đã biến thần tinh-thần phát-xít ra làm sao. Vì vậy, tất cả hy-vọng và công-phu của các học «hầy dạy», tức là đảng-viên phát-xít Ý chú-trọng cả vào bọn óc còn trong trắng, để uốn nắn nhai, là bọn trẻ con. Đó đó mà khoa sư-phạm phát-xít có một địa-vị quan trọng đặc biệt, nhất là khoa sư-phạm bậc tiểu-học. Vì cần nhất là làm sao cho những căn-bản phân-động cốt yếu đều về được trong đầu óc bọn người chưa đủ trí khôn, thì sau này sẽ trở biến những căn bản ấy về nẩy ngành xanh tươi, và đưa giải bọn trẻ đó đến chỗ hoàn toàn, đến chỗ lý-tưởng của chủ-nghĩa Phát-xít.

MẠNH CHỈ MÀU
SA-SAO-KA - JAPAN
Thuốc
Bỏ huyết điều kinh
Nhật-Bản

là thuốc thảo mộc hiện nhất trong các thuốc Nhật. Chứa chỉ hươu - khi kinh nguyệt không đều, mỗi một - đau bụng - chữa đau đẻ con - chữa băng huyết - tiền sản - hậu sản.

Bán buôn bán lẻ tại:
KIM ANH
148 Cotton (Cửa Ngang) - Hanoi

Phương-pháp dạy học

Những huấn-lệnh giảng-giải, bản luận các chương-trình học, gửi cho các giáo-viên, cho ta thấy rõ phương-pháp giáo-dục của chế độ phát-xít như thế nào. Theo các huấn-lệnh đó, thì bản phân gáo-viên là phải dung-hòa cái tục-lệ cùng cái tâm-giác của nhân-dân với tinh-thần các kinh-diễn. Lễ phải thông-thương và sự kinh-nghiệm thực-tế của dân-chúng, các việc quan trọng trong lịch-sử bản-quốc và trong lịch-sử quốc-tế đều phải tồn tại trong rất mực. Làm cho học trò hiểu thấu cái tinh-bản, cái tư-tưởng của các đại văn-hào. Phải luyện cho trẻ tư-tưởng một cách đơn giản. Phải trọng cái tinh của đứa trẻ. Phải dạy trẻ theo cách tự-học, phải tùy theo tư-hình của nó mà dạy dỗ. Luyện cho trẻ tập suy nghĩ-làm, làm việc ấy, sửa chữa lấy. Tập cho nó có trí sáng kiến.

Và cấm nhồi sọ học trò.

Trường học Phát-xít dạy những gì?

Nền tiểu-học gồm 6 năm trời.

Năm học đầu tiên là năm dự-bị thì ít-chức theo như lối ít-chức các Ấn-Độ-hiện.

Năm đầu, tức năm học dự-bị, một tuần-lễ, trẻ phải học 25 giờ chữ và một số bài

1 giờ Tôn-giáo
4 giờ ca hát, vẽ, theo ý trẻ, tập viết và học bài thuộc lòng
6 giờ vừa học vừa chơi bởi tiêu khiển

24 giờ học thể-thao, tập thể-thao du-hí và vệ-sinh.

Đến năm thứ hai, thì 24 giờ thể-thao, thể-thao, du-hí, rút lại còn 10 giờ. Và mỗi tuần-lễ chỉ còn phải học có 25 giờ:

1 giờ rưỡi học Tôn-giáo
7 giờ học tiếng Ý
4 giờ học Anh
4 giờ làm việc tiêu khiển
2 giờ rưỡi ca hát, vẽ, tập viết, học bài

10 giờ thể-thao, thể-thao du-hí, vệ-sinh.

Năm thứ tư và thứ năm, ca hát, vẽ, tập viết, học thuộc lòng tăng lên thành 5 giờ. Thể và các cuộc chơi giải-trí rút ngắn giờ đi. Vì có thêm 2 giờ cách-tri, vệ-sinh 3 giờ lịch-sử và địa-dư.

Năm thứ sáu tức năm cuối cùng học tiểu-học, học-sinh mới tuần học thêm 1 giờ luật-học và kinh-tế học.

Coi đó, thì rõ rằng trường học phát-xít cốt mở-mang những tư-bẩm thiên-nhiên của trẻ con, luyện cho trẻ vận dụng bản-năng của mình, chứ không cốt dạy trẻ thuộc lòng và nhớ sách, như một cái máy nhai chữ, hay một con vẹt học nói.

Dạy tin Chúa và dạy yêu nước

Căn bé con Ý khi ra trường tiểu-học, trước khi vào học trường Trung-học để chuyên môn một nghề nghiệp riêng, theo chương-trình trên, đã là một đứa trẻ có những diện thiết

THƯỜNG-CHẾ PÉTAIN RA MỜI :

« Học sinh cần phải luyện tập thân thể cho tráng kiện đã bấy giờ đủ sức học hành, mai hậu đủ sức tham dự vào việc cải tạo quốc gia ».

ý của một con người có bản-năng mạnh-mẽ.

Khoa vẽ đã luyện cho nó cái tài tinh.

Khoa thể-thao đã cho nó cái thân cường.

Nó đã học suy-xét theo ý riêng mình, theo sự kinh-nghiệm trước mắt. Nó không còn là một đứa trẻ ngây thơ để người ta có thể tự ý nhồi sọ nó nữa. Như vậy thì rồi đây nó còn uốn mình được làm sao dưới chế độ Phát-xít? Khi chế độ đó cầm quyền cai-trị đến cái tư-tưởng, tâm-linh người dân?

Chế độ Phát-xít đã chú ý đến chỗ đó. Chính trong chương-trình học, những sự mong muốn của cá-nhân cũng đã bị kiểm-chế và bài-trừ. Trước hết là môn học về Tôn-giáo.

Khép nước Ý, môn học đó không trường học nào được thờ hững bỏ qua. Vì tại Ý chế độ học-đường là chế độ dạy-nhất.

Tôn-giáo được coi là nền-tảng và cái kết-quả của học tiểu-học. Và chẳng phải chỉ trong giờ dạy tôn-giáo người ta mới dạy tôn-giáo mà thôi.

Phải đem tinh-thần tôn-giáo tâm-nhuận bất luận môn học gì. Như vậy chẳng hạn ca hát, thì dạy những khúc hát ca-sùng các vị Thánh trong

nước, dạy lịch-sử thì trước hết dạy những chuyện tôn-giáo hay có dính-liên đến tôn-giáo, thời xưa. Đến đây luôn lý, hiểu-để cũng không bỏ tôn-giáo.

Thầy giáo lại phải nhân tôn-giáo, rất lấy cái tinh-thần, cái bài học để dẫn-dẫn thái độ của người ta trước cuộc đời. Nghĩa là lấy tôn-giáo làm cái lõi khí, làm cái phương-tiện để dạy người ta cái đạo tu thân xử thế, theo lý-tưởng của đảng.

Thứ đến môn học Ái-quốc. Ngay từ nhất dạy trẻ ca hát, tập đọc, tập vẽ, và chơi đùa, người ta đã phải làm cho đứa trẻ biết có nước và biết yêu nước, bằng những hình-học đơn-giản và rõ-rệt.

Năm học thứ hai học tiếp-học, trong giờ vệ-sinh, huấn-lệnh nói rằng thầy giáo phải giảng cho học-trò biết nói lời của người lính là một trường học sức mạnh, quý giá vô cùng.

Từ lớp học trở lên, những căn bản tinh-thần trên phải nắm-vết khắn các lớp.

Từ trường tiểu-học trở lên, lúc nào chủ-nghĩa quốc-gia cũng được tuyên-truyền một cách rất hùng-sáng, rất thiết-thực cho học-sinh. Nào quốc-kỳ nào hình ảnh nhà Vua, hình ảnh của Quốc-chánh (Mussolini), nào tranh ảnh về các trận vệ-vang trong lịch-sử, rồi những ngày quốc-lễ, những ngày kỷ-niệm anh hùng... lúc nào, giờ nào cũng như một người ta phải nghĩ đến nước.

Thành ra học-trò tuy vẫn được tự-do suy-nghĩ, song không còn lý gì mà nghĩ đến những điều tự kỷ, những sự tham-vọng cá-nhân.

Thư liếc mắt nhìn vào cuốn sách A B C của trẻ nhỏ

Đây là một cuốn sách dạy A B C do « nhà sách quốc-gia » xuất bản.

Ta hãy mở ra xem. Ngay trang nhĩ, ta thấy vẽ một cậu bé con bần áo sơ-mi đen đang gắng viết trên bảng đen chữ « Eia ! » là tiếng hò của các đoàn quân Phát-xít, khi ra trận mạc.

Vài trang sau, có vẽ một nam thiếu-niên và một nữ thiếu-niên, với những khuôn-biêu riêng của họ.

Trang nào cũng có một bức tranh vẽ hay một chữ, một câu văn-lắt nhưng nhiều ý-nghĩa, đối với cuộc tuyên-truyền chủ-nghĩa của Mussolini.

Coi đó, người ta thấy rằng ngay từ khi vỡ lòng, cậu học trò Ý đã được huấn-luyện theo phương-pháp Phát-xít Học-trò lớp thứ tư bậc tiểu-học thì đã biết thân-phục Quốc-công Mussolini vì trong cuốn sách tập-đọc, tiểu-sử Mussolini đã được trưng ra như tiểu-sử một bậc vĩ-nhân, một bậc phi-hùng trong nhân-loại.

Tóm lại, khoa sư-phạm « Phát-xít » như trên ta đã biết, chất-trọng vào mấy điều này :

- 1) Cầm nhồi sọ : huấn-luyện học-trò theo bản-năng và tư-bẩm thiên nhiên.
- 2) Đem tôn-giáo và lòng ái-quốc làm lợi-khí để thanh-niên biết bổ-tư-dục và theo qui-luật của đảng.

HÙNG-PHONG

Hộp thư

Ô Ng. Hài. — Tết nào cũng đầu đề ấy, nhàm quá.

ĐÃ CÓ BẢN :

NGUYỄN TUÂN

QUÊ HƯƠNG

512 trang, in đẹp
Bản thường 5\$00
Bản Giỏ vàng (hết)
Bản Impérial đại
la 2\$500 (còn một số ít).

ANH-HOÀ

69 Rue du Charbon, Hanoi

LẬU, GIANG

Mắc bệnh thì nên uống thuốc của BÚC-THO-DƯƠNG 131 route de Hue Hanoi sẽ khỏi.

Thuốc lậu 1p00 một ve. Giang 1p00. Nhịn chữa khoản. Xem mạch cho đơn, chữa đủ các bệnh người ốm, trẻ con. Bán đủ cao, đơn, hoàn tán.

Các thứ thuốc trị bệnh rất mau khỏi

Tiêu-ban giải nhiệt tán. — giải nóng trừ ban, hay đủ minh để bổ hổi tởm cho trẻ em hay vô cùng mỗi gói 0p20.

Thuốc ho bổ phổi hiệu trái đào. — trị dứt các chứng ho dù lâu mau nặng nhẹ ráo cổ ngâm đều khỏi và ít giúp cho người khô yếu hay mới mới 0p40.

Từ thời cảm mạo tán. — trị nóng lạnh nhức đầu cảm sổ mũi, cảm nắng mưa mỗi gói 0p20.

PHU-NỮ NAM Y VIỆN

MỸ-THO — NAM-KỲ

Bổ-kỳ do M. NG. VĂN-ĐỨC

11 Rue des Caisnes Hà-nội
Nam-kỳ : Nam Tiến Tân định
Saigon — Mỹ-tho : Nam cường
trung x3 — Chợ lớn Saigon: Nam
bái và khắp nơi đều có bán.

SÁCH MỚI

BEETHOVEN

của TIỀN KIỀU
Giá 0\$70

ĐÓN XEM

SỐ KHAI TRƯỜNG

ra ngày 14-9-43

của NHỊ ĐỒNG HỌA BẢN
lễ báo giáo - đực trẻ em xứng
đáng nhất, bắt đầu từ 5-3-38
« Con bỏ giới này, hết nhiều
mực vui, 19

SẮP PHÁT HÀNH

GIỌT SƯƠNG HOA

Giá 3p. của Phạm văn HẠNH

LƯỢM LỬA VÀNG

49, rue Tiên Tsin - Hanoi

AI MUỐN DÙNG THUỐC BỔ CÔNG TÂM THUỐC

sâm
nhưng
bách
bỏ
Hồng - Khê

75 Hàng Bè Hanoi. Mỗi hộp 1\$20

PHỤ NỮ VỚI GIA-ĐÌNH

Dũng Kim 2\$30

PHỤ NỮ VỚI HÔN NHÂN

Viên Đình 1p50

MUỐN HỌC GIỎI

Thái Phi 1p00

Một nền giáo-dục Việt-Nam mới

Thái Phi 1p20

THANH NIÊN KHỎE

Pho văn Kháng 1p00

ÔNG BỐ ĐỒNG CHÁU

Thái-vi-Lang 2p00

ĐỜI MỚI 62 akup Hanoi

Thanh-niên nam, nữ của nước Y Phát-xít được học tập từ lúc mới đẻ cho đến khi nhắm mắt

Cho rằng gia-đình bất-lực trong việc giáo-dục nhi-đồng — (đã có lần ông tuyên-bố trắng ra như vậy với phóng-viên một tờ báo Pháp) — Mussolini đã ra đạo-luật ngày 3 Avril 1926, lập Công-cuộc Thanh-niên quốc-gia (Euvre Nationale. Balilla) để cứu-giúp và giáo-dục thanh-niên về mặt thể dục và đức dục.

Thật ra công-cuộc Thanh-niên (quốc-gia Ý chỉ là một trường tập-sự Phát-xít mà thôi. Trường đó huấn-luyện (thanh-niên theo một chương-trình chặt-chẽ đã phác-hoạch sẵn đại khái như dưới này :

Lên 8 tuổi đã đi lính

Theo lệ thường thì đưa trẻ lên 8 tuổi được nhận làm Thiếu-niên tức Balilla, nhưng có nhiều đưa trẻ tuổi độ lên 5, lên 6 đã nhập đoàn Balilla rồi. Nhập đoàn Balilla, là đưa trẻ trở nên người lính tí-sin. Người ta uốn nắn nó theo một qui-cách chặt-chẽ là qui-cách binh-gia, người ta mặc cho nó một bộ sắc-phục của đảng So-mi đen (Phát-xít) người ta dạy nó bắn súng bằng thứ súng nhỏ sủu chế riêng cho Balilla. Đồng-dã trong sáu năm trường, đưa trẻ luyện-tập tinh-thực chẳng kém gì một người lính chính-hiệu.

Trong một ngày, thanh-niên khắp nước cùng làm lễ tuyên thệ

Năm 14 tuổi, đưa trẻ được chuyển sang đoàn lính *Avanguardisti*, tức lính Tiên-Phong, sau một cuộc lễ vô cùng trọng-dại.

Lễ ấy khắp nước Ý cùng cử-hành một ngày, thường thường vào ngày 28 Octobre để kỷ-niệm ngày đảng Phát-xít tiến vào thành La-roi. Có ai cầm lá-liệt màu sắc rực một góc trời.

Trước là quốc-kỳ và lá cờ của đảng, cậu bé 14 tuổi, tức là viên Tiên-Phong mới nhập đoàn cùng các bạn đồng-cam, muốn mặng một lời tuyên-thệ trung-thành với đảng :

« Tôi thề xin vâng mệnh, Quốc-Công (tức Mus-solini) không biện-bạch gì, thề hết sức phụng-sự cách Cách mệnh Phát-xít, và nếu cần, thề xin hiến máu tôi cho đảng ».

Sau khi tuyên-thệ, cậu bé 14 tuổi không còn là một cậu bé con, một cậu học-trò, mà là

một (tên lính Tiên-phong của đảng Phát-xít, một đảng viên của đảng cách-mệnh Phát-xít vậy.

Năm 18 tuổi, thì chàng trai Ý được chuyển sang nhập đoàn Thanh-niên Phát-xít (Giovanì fascisti).

Năm 21 tuổi, sau 13 năm tập-sự công-phu, thanh-niên Phát-xít có thể chính-thức nhập đảng vậy.

Phụ-nữ Phát-xít chỉ có một bổn-phận là đẻ con.

Nhưng đẻ con không phải là cứ đẻ bừa đẻ bừa đầu. Đẻ không phải là một việc dễ. Cha mẹ cơ khỏe mạnh, có đức hạnh thì con cái mới mong khỏe mạnh; và có đức-hạnh được. Nên Mussolini lập ra cả trường tập-sự cho phụ-nữ Phát-xít.

Con gái từ 8 tuổi đến 14 tuổi thì nhập vào đoàn nữ thiếu-niên Ý (Piccole Italiane)

Từ 14 đến 18 tuổi thì chuyển sang đoàn Nữ Thanh-niên Ý (Giovanì Italiane).

Từ 18 tuổi đến 24 tuổi tại nhập, đoàn Nữ Thanh-niên Phát-xít (Giovanì Fasciste).

Tại các đoàn ấy, nữ thanh-niên Ý được người ta chăm-nom đến thể-dục và đức-dục một cách rất (ảo-thần). Sau thời-kỳ tập-sự đó, phụ-nữ Ý đã thâu-thai được đủ đức-hạnh (ta đang Phát xít, bấy giờ có thể xin chính-thức nhập đảng. Nhưng chẳng phải bắt buộc làm gì cả. Vì đảng Phát-xít đã ấn định rõ nghĩa vụ của phụ-nữ Ý. Nghĩa vụ ấy là đẻ con và nuôi con.

Không bắt buộc phải nhập đoàn thiếu-niên Phát-xít

Trẻ con đến tuổi không bắt buộc phải nhập đoàn Balilla. Đó là một việc tùy ý.

Cậu bé lên 8 tuổi muốn xin nhập đoàn thì phải tự ký tên vào đơn, nếu cần biết chữ. Nhưng phải được cha mẹ thuận cho nhập đoàn mới được.

Tuy vậy, hiện giờ công-cuộc Thanh-niên Quốc-gia (Euvre Nationale Balilla) Ý cũng có tới hơn ba triệu đoàn-viên chia ra như sau này :

Nam Thiệu-niên (Battias)	1.430.403
Nữ Thiệu-niên (Piccole Italiane)	1.186.569
Lính Tiên Phong (Avanguardisti)	439.871
Nữ Thanh-niên (Giovani Italiane)	119.769

Cộng: 3.176.612

(Trên đây là những con số chính thức hồi năm 1933).

Chủ-tịch công-đoàn Thanh-niên là quan Tổng Tư-lệnh Dân-quân (Consul Général de la Milice) Thibault thì cao của Thanh-niên là Quốc-công (Mussolini).

Đặc điểm viên tuyền chọn thiếu-niên

Mỗi tỉnh có một ban trị sự gồm 10 hội-viên hợp hội đồng-thị hội-quan ở tỉnh-lỵ. Mỗi làng cũng có một ủy-ban gồm có một viên chức-tịch và các hội-viê; số hội-viên nhiều ít tùy theo dân số trong làng đông hay vắng.

Những ủy-ban đó chuyên trông coi các đoàn thiếu-niên và Thanh-niên hạt mịch.

Trước 2 a việc tuyển các đoàn-viên đều do các tỉnh ủy-ban. Từ năm 1933, tức là năm thứ 1 của chế độ Phát-xít, thì việc tuyển lựa tiên-Phong và Nữ Thanh-niên vẫn do các tỉnh ủy-ban, những việc tuyển lựa Nam Thiệu-niên và Nữ Thiệu-niên, Chánh-phủ giao phó cho các ông giáo và giáo.

Cách tổ-chức đội ngũ hanh-niên

Các khoản chi-tiền và công cuộc Thanh-niên khắp nước Ý, ai cũng biết là rất to. Thế mà trong Ngân-sách, Chánh-phủ chỉ bỏ ra có 1 triệu. Và những nhà hàng tá m hàng sán công-tiền bạc vào công-cuộc rất nhiều, nhờ đó công-cuộc Thanh-niên Quốc-gia mới có tiền khang-phí mọi việc.

Mussolini muốn rằng đội quân Thanh-niên đó, tức là đội quân của ông sau này, phải đẹp kiểu-cách tổ-chức quân-đội La-mã là quân-đội tri-đánh thời cổ. Nên các đoàn Thiếu-niên và Thanh-niên phải ra thành đội ngũ như sau này:

12 người là một ngũ (esquadra).
3 ngũ là một toán (manipale).
3 toán là một tiểu-đội (centurie).
3 tiểu-đội là một đại-đội (cohorte).
3 đại-đội là một đoàn (légion).

Đoàn nào có riêng xe nhà-bếp, xe nhà thương có hiệu, âm-nhạc, và viên tư-thần (aumônier) của đoàn ấy.

Các võ quan chỉ-huy đoàn Tiên-phong thì lỵa trong các võ-quan ngạch Dân-quân bộ ra. Các viên chỉ-huy đoàn thiếu-niên thì tuyển chọn trong các giáo-viên bậc Tiểu-học.

Nam nữ hanh-niên Ý lược

hiệu luyện như thế nào?

Ngoài những giờ học ở nhà trường, nam nữ thiếu-niên ở hội-quan (Battias hay Piccole Italiane).

Tại đây, họ luyện-tập thể dục theo sức-lực và tuổi mình cũng dự vào nhiều cuộc đua-hi. Các Tiên-phong-viên thì luyện-tập các môn thể-thao và các cuộc tập lính.

Cũng có khi họ rồi, thì giải-trí bằng sách vở hoặc nghe diễn văn, hoặc xem các phim-chợ bóng ca-tuông đức-hạnh hay khêu gợi những tình-danh hùng-mạnh, cao thượng trong lòng người.

Mỗi năm, tại các sân vận-dòng hàng xã và hàng tỉnh đều có tổ-chức những cuộc thi-thố, tranh-đấu, vào những dịp quốc lễ, hay những ngày kỷ niệm anh-hùng, ái-quốc.

Năm 1929, người ta lập viên Nam Hàn-Lâm Académie masculine tại La-mã, và năm 1933 lập viên Nữ Hàn-Lâm tại Orvieto để đào-tạo những huấn-luyện-viên Thanh-niên.

Năm 1928, tại nước Ý có 252 trường vận động tới năm 1933 thì số đó tăng lên 1.299 và đang lập thêm 100 trường vận động nữa.

Những người đã nhập vào các đoàn thiếu-niên và thanh-niên khi ốm đau được sở Y-gi chữa chạy và cho thuốc thang không phải trả tiền.

hiệu-niên thủy-thủ

Mussolini đã nói:

« Chúng ta là dân Địa-trung-hải. Chúng ta không phải bắt chước ai, cái vận mệnh của chúng ta là ở một bề ».

Nên tại khắp các tỉnh thành có thể tuyển nghề hàng hải được, là người ta ra những huấn-lệnh cho những tay thủy-thủ đang tập nghề.

Hiện giờ những đoàn thiếu-niên rải rác tại các tỉnh Venise, Naples, Bari và Cagliari trên những chiếc tàu-nhà-trường cũ. Người ta định lập tại Anzò một hội quán thiếu-niên thủy-thủ rõ lớn, có thể dung được 2.500 người.

Thanh-niên phải có m t nghề trong tay

Các tiên-phong-viên ai nấy phải học lấy một nghề. Việc dạy nghề được coi là một nhiệm-vụ quan-trọng nhất của công cuộc thanh-niên quốc-gia.

Các ủy-ban thanh-niên các tỉnh các xã đã lập lên những xưởng thủ, những trường kỹ-nghề những lớp học chuyên nghiệp đủ thứ chẳng hạn như

553 trường dạy vẽ với 11.175 học sinh
186 trường dạy về điện-tuyến và vô-tuyến đến với 1522 học sinh.

118 trường kỹ-nghề với 3121 học sinh.

Tại xứ Vénétie và tại miền Nam nước Ý, người ta đã lập 312 trường canh-nông có tất cả 7.981 người theo học.

Những trường học kiểu mẫu đó mỗi ngày một tăng thêm rất mau. Từ năm 1933 học sinh các trường đó bị trở gọt được tới 931.000 thước vuông đất.

Các tiên-phong-viên định sau chuyên việc canh-nông, theo học các trường canh-công, học cấy bừa bằng máy mới, cách rất vui vẻ rất bằng hái Họ cũng là những tên lính, những tên lính đi chinh phục ruộng đất của tạo-hóa.

Trên các máy cày bừa, người ta thấy cam

Hãy im đi những kẻ ích kỷ, những kẻ lười biếng, những kẻ chểnh mảng

các biên này là lòng tự-hào của họ trong khi cầm vũ khí bừa:

— Đây là cuộc chiến-tranh mà chúng ta đang dự bị.

Thanh-niên du-lịch

Theo lời các ông bác sĩ, thiếu-niên nào hợp với thể thì được mang ra tắm bể; thiếu-niên nào hợp với núi thì được dẫn lên chơi núi.

Những Tiên-phong-viên thì được dự vào các cuộc du lịch trong xứ để thường-hức và hiểu biết những danh-tam thắng-tích nước nhà, và có cuộc viên-du sang nước Hy-lạp, miền cận-đông hay miền duyên hải Phi-châu để họ học tìm những dấu tích mệnh-mạng của những đoàn quân phương-hoàng La-mã.

Cả đến những cuộc du lịch cũng không phải là cuộc phiêu du mà là du lịch để mở mang trí-não và cổ-lệ lòng ái-quốc vậy.

Học tập từ lúc lọt lòng đến lúc chết

Uốn nắn dưới chế độ đó, người Ý chẳng những quen với các giáo dục sức mạnh mà thói lại quen với cả nền giáo-dục trí-não nữa, tạo thành một cái qui-cơ hoạt động đưa đất nước ta tới những mục-đích cao-thượng nhất của đời người.

Còn trẻ thơ, ra khỏi trường là đến hội-quan thiếu-niên để xem chiếu bóng, đọc sách, nghe điện-văn.

Lúc đã nên người, ra khỏi bàn giấy hay xưởng thợ là đến bãi quân Dopolaro để xem chiếu bóng, nghe địa-văn và đọc sách.

Mussolini đã nói:

— Học-vấn phát-tiếp tiếp tục theo luôn luôn không ngừng từ lúc lọt lòng đến lúc chết.

VĂN-HOÀ

(Thuật theo báo « Lu » năm 1933)

HÃY ĐỌC:

SIÊU HÌNH HỌC

của NGUYỄN ĐÌNH THỊ

● Một cuốn triết học nhập môn dễ hiểu nhưng không tầm thường.

● Một cuốn triết học sử-phức được rõ ràng cuộc tiến hóa của nền triết học phương tây.

● Một cuộc phân tích kỹ những khuynh hướng và những kết quả mới mẻ nhất của triết học, khoa học hiện đại.

TỔNG PHÁT HÀNH
NHÀ XUẤT - BẢN TÂN - VIỆT
SAIGON - CHỢ LỚN

NHÀ SÁCH
MAI QUANG

110 G. Guyonnet - 73 bis G. Guyonnet
431 Rue d'Espérance SAIGON
50 Paul Henreid LẦN LẠI H

NHÀ XUẤT - BẢN TÂN - VIỆT
N 20, RUE LAMBLLOT - HANOI

SÁCH MỚI

Học thuyết Freud

Một học thuyết đã làm chấn động hoàn cầu lần đầu tiên được diễn ra quốc-văn do ông Tô Kiêu Phương - giá 2p50

MUA NGAY KÈO HẾT:

Triết lý về vũ trụ và nhân sinh

của PHAN MẬT - giá 7p00

NHÀ XUẤT - BẢN TÂN - VIỆT - 20 LAMBLLOT HANOI

ĐÃ CÓ BẢN:

Nghìn lẻ một đêm

QUYỂN IV

Bản dịch giá trị, đầy đủ và cặn kẽ như nguyên bản của Trần Văn Lai - giá 2p40

SÁCH MỚI

SIÊU HÌNH HỌC

Một tác phẩm của Nguyễn Đình Thi

Một cây bút mới đem đến bước vào trong những vấn đề triết học, để tìm hiểu những ảnh hưởng và sự.

CHỈ CÓ 37 NGU'ỒI ĐỂ RA MỘT LÚC 5 CON

II. — Bền Tàu có người 36
tuổi để được 36 con !

của QUẢN-CHI

Gờ nói đến chuyện sinh
ba.

Nước nhà, thối thoảng
lâu lắm, mới thấy các báo
đăng tin có người ở cũ 3 con,
ai nấy đều phải chú ý, vô
luận có nuôi được vuông tròn
hay không, mà hình như
đám nào cũng hữu sinh vô
dưỡng thì phải.

Đối với mình, một lứa sinh
ba đã coi là sự lạ lùng, ít khi
trông thấy, khoan nói đến
sinh năm để bầy như người ta.

Trái lại, nhiều nước trong thế-giới coi sự
sinh ba rất tầm-thường, vì họ thấy có tuần
luôn, đến nỗi không cho là quý báu lạ lùng
gì nữa.

Tức như nước Mỹ, nội trong một năm
1936 có đến 297 đám sinh ba, nghĩa là 891
đứa trẻ củ nhau bộ-ba từ trong bụng mẹ ra
đời.

Cũng trong năm ấy, nước Đức : 6176 đám,
tức là 528 ứa bé sinh ba.

Nhật-bản từ 1923 đến 1938 được 875 đám
một lứa 3 con, mà phần nhiều phát-dục
trưởng-thành, nhờ có khoa-học sản-dục và
phương pháp vệ-sinh mô men-guy rộng,
không thua sút Âu — Mỹ chút nào.

Ở châu Âu, người Ý mãi để có tiếng; số
con sinh năm họ rất nhiều. Tính ra, cứ
trung 6.600 dân ở cũ, lại có một đám sinh-
ba 3 con. So với các nước Mỹ, Đức, Hà-lan,
Na-uy, Giã-nã-đại v. v. những 7.000 ần để
mới có một lần sinh ba, kể thế cũng a dôi-
dào như g nước Ý chêm phần tăng-lợi hơn.

Theo nhà thống-kê đã tình, số con sinh ba
ở các nước, chỉ có hai phần là tiêu-sản
hoặc hữu sinh vô dưỡng, còn tám phần thì
bình an vô sự, khôn lớn thành người.
Những con sinh từ sinh năm thường khó
khăn quặt-quẹo, làm như tiêi-dòng ngọc-
nữ — nói theo giọng mé-tin — con cũng ở
trên nhà trời, sai xuống phạm trần mấy giờ

mấy bữa lại triệu về ngay, chứ không cho
thể gian được nuôi để đặng như con đẻ bõ-ba.

Người ta lại điều-tra trong số con đẻ bộ
ba, ở xứ nào cũng thế, phần nhiều là 3 trai
hay 3 gái, hơn là xen lẫn 2 trai 1 gái hay là
2 gái 1 trai.

Chứng ở như ở nước Nhật, trong k oảng
16 năm có 875 đám sinh ba, về phần trai gái
thấy như sau này :

315 đám = 3 trai,
343 đám = 3 gái,
110 đám = 2 trai 1 gái,
107 đám = 2 gái 1 trai.

Ta nên biết rằng nhà chuyên khoa thống
kê trong thế-giới làm việc rất là chi-nh, tò-mò.
Họ đã chịu khó tìm tòi cho ta : ở xưa nay có
bao nhiêu đám sinh ba, sinh bốn, sinh năm,
và phần trai gái nhiều ít thế nào, lại truy
tìm sản-cước cho biết số tuổi cha mẹ nữa.

Không mấy khi một người đàn bà ở cũ
con so mà sinh đôi, sinh ba. Những thai này
thường xuất hiện ở lần đẻ thứ ba, thứ tư
trở đi.

Xem ngay như 5 chị em Donne ra đời,
không phải cha mẹ sinh-sản mới lần thứ
nhất; trước đây đã đẻ sáu bận rồi, trai có,
gái có :

Theo bảng hồng-kê, người ta thấy những
đám sinh đẻ một lứa đồng con, hầu hết cha
mẹ đã bước vào thời-kỳ trọng tuổi mới vào
lạc ra được.

Lấy sổ sách khai-sinh của nước Mỹ năm
1936 mà xem, thấy một lứa một con, số tuổi
người cha thường từ 25 đến 29 nhiều
nhất, kế đến khoảng ngoài 20, ngoài 30, còn
người mẹ thì từ 20 đến 24 tuổi chiếm phần
nhiều, thu đến những người ở 25 tới 29 từ
30 ở 34; nhiều có chưa đến ba chục xuân
xanh cũng đã sinh nó.

Nhưng đến sinh đôi, sinh ba, sinh bốn,
ôm lại sinh sản một lứa nhè-a con, thì số
tuổi người cha, thấy trên mục 55 tuổi, là
phần đông; từ khoảng 34 ho tới 54 tuổi
cũng không ít; còn số tuổi người mẹ phần
đông 35 tuổi trở lên; không có mấy ba mươi
ba mươi tuổi, đã có tuổi cho ra đồng góp với
đời một lần ba bốn đứa con.

Người ta xem đại-khai như thế thì biết
nội của cha mẹ
đố với sự sinh-sản
một lứa một mỗ g
và một lứa nhiều
mống, thật có khác
nhau vậy.

Còn chuyện sinh
đôi ?

Tất có người bảo
sinh đôi thì có
chuyện quái lạ gì
mà kể về mặt
« nhất-sinh-da-nhi »,
chỉ có sinh năm để
hãy là mình thua
kém thiên-hạ, chứ
đến sinh đôi thì xuất hiện vô khối, có lạ gì
đến !

Tuy vậy trong lịch-sử thế-giới sinh-sản,
chẳng phải không có một vài trường-hợp lạ
lùng đáng nói. Tức như câu chuyện thấy
trong sách « Tân-mộng-trai Tây-bát », chúng
tôi muốn thuật lại dưới đây.

Đời vua Kiang-hi nhà Thanh, ở tỉnh
Giang-nam có người họ Trịnh, làm nghề - lại
một phủ no, vốn người trung hậu, chất
phác, không hay bởi lòng tìm vết, bóc lột
của dân như hàng mọi giá, cho nên quan
phủ tin dùng mà dân cũng quý trọng.

Quan phủ đối đãi thầy đồ một cách rất
tê, thường giao phó công việc và giúp đỡ
cho luôn.

Một hôm quan ra công-đường gọi thầy đồ
lên hầu chứ, nhân dịp để ý tới ý phục họ
Trịnh, thấy sao rách rách thối thoảng,
không thể nhìn được lời quỷ trách :

— Quái lạ ! Nhà người làm việc quan với
a, được bao học từ tử, sao mà quần áo đến
đổi tằm hai thế này ? Hay là nhà người
lạm bợ túng k ết chăng ?

Bẩm quan lớn, chẳng tôi quá tin - túng
kiết, không phải làm bộ ra thế dân họ
Trịnh để phép trả lời.

Với số lương bổng nhà người, chẳng
được phong lưu gì dặt : hi cũng sung túc
môi phải ; có sao túng kiết đến thế ?

— Tại chúng tôi, có con đàn con đông, cả
thầy những 36 đứa, chỉ lo cơm ăn áo mặc
cho đủ, cũng đủ nghèo chết.

? Quan phủ bật
cười và nói :

— Ai bảo nhà-
người lấy nằng-hàn
vô lễ cho cổ xác
vào, mới để con
cái lúc nhúc cho
khỏi !

— Thưa không,
chúng tôi chỉ có
một vợ một chồng
lũ con đến là vợ
chúng tôi sinh ra
hết thầy. Quan lớn
xét họ cái thân
chúng khổ thế này,
khi nào còn dám

to tướng bầu non gái đẹp !

— Trời ơi ! Nhà-người chưa đầy bốn
mười tuổi; để thường lúc ba bốn tuổi đã
bắt đầu lấy vợ để con cháu ? Quan phủ lấy
làm kinh ngạc, hỏi.

Bẩm quan lớn, năm chúng tôi 18 tuổi
mới cưới vợ ; họ Trịnh đáp. Rồi cứ để năm
một, mà lần nào cũng sinh đôi, thanh ra
năm nay chúng tôi 36 tuổi, có 36 con
là vì thế.

— Ô, quý hóa nhỉ ! Lũ con nhà người đều
con nguyên vẹn cả chứ ?

Bẩm vâng !

Họ Trịnh trả lời rần rỏi, dường như có ý
tự-sào mình đồng con, nhất là toàn thị sinh
đôi, thật mới cái phúc nhiều người mong



một chàng được; nhưng trong giây phút ấy, thấy đèn tắt vẫn lo ngay-ngáy, làm sao nổi gào sáng mai cho đầy, hầu tránh được nỗi đau lòng trông thấy lũ con mèo khóc kêu đói.

Rồi quan phủ bảo Trịch dắt cả bầy con vào dinh cho ngài xem.

Trịch về nhà hô danh đem số con cái như diêm-duyệt một toán lính bắt sắp hàng hai, cứ đứa lớn ôm đứa bé, thằng nhỏ dắt tăng-cu, kéo vào trong phủ, lố nhố chật cả ống-đường. Ai nấy đều phải trầm trồ, kinh dị.

Quan phủ liền trích lấy của kho một trăm lạng bạc, thưởng cho họ Trịch. Lại bầm lên quaa tỉnh Giang-nam; quan tỉnh cho là một sự lạ ít thấy, cũng gửi cho họ Trịch quà bánh, vải lụa, để may mặc nuôi nấng đàn con.

18 lần đẻ sinh đôi!
36 tuổi, 36 con!

Nếu quả có chuyện như Tướng-sinh-Ham, tác-gia « Tân-mộng-trai Tây-bát » đã chép, thật đáng kể là một sự lạ thế-gian co một.

QUÁN-CHI

Đời tư Mussolini

(Tiếp theo trang 12)

Lúc nghiêm-trang đạo-mạo thì quá nhà tu, khi vui-vẻ bông-dùa thì giống trẻ nít. Vợ và con gái nói thế nào ông cũng nghe. Thế mà khi cư-xử với các tướng tá liên-thuộc, thì hách dịch, như một viên đô, viên quân sai lính.

Thật là một người tình nết lạ đời.

Đi ngựa, cầm lái mô tô, ô-tô, máy bay, lập trượt trên dốc tuyết, đi tắm ngoài bãi biển, nhất nhất cái gì Mussolini mô đến, cũng tỏ ra ham-mê chơi đùa cho thật thỏa thích.

Một hôm trên núi tuyết, ông gặp một bạn quen, ông cười nói hỏ-hỏ một lát, rồi đi. Chừng 30 giây sau, ông lại tới, mặt đeo kính đen, mình cời trần đến thất-lương, ngồi trên skis, ông vừa cười vừa thách người kia:

— Trời nắng đẹp như thế này, mà anh vẫn bận áo, thì tôi chịu thật.

Đoạn ông trượt xuống dốc núi tuyết phẳng phàng.

T. L.



TRUYỆN DÀI của TỬ-THẠCH

(Tiếp theo)

Anh chồng chỉ thủ chẳng biết đồ dẫu ta nước phien là gì, nhưng — xưa hay Nhân văn lãng mạn — hẳn cũng phải biết đến ca một chút thi thú hơn. Chiều tối, hai con nỏ dùa ô trên giường, con nỏ ngồi trông nom các cậu, công việc nhà đã gọn, nàng đọc một quyển tiểu thuyết mà chàng thì đạo mậy, ban đêm tay thì tuyệt thủ, còn gì nữa! Điện tây hay điện cổ hẳn, từ đại cũng được, nghe vui nhà. Nhân nhòang ra cung Nam, nghe ăn sủu quả, như cái lụi ở từng thừ hai gác treo, nhiều bạn đem khuya ieo những bài a, oan khác kuoi qu, như khiên Nàon mà ngủ, trần trọc phải ngồi giấy đi đứng và sau cùng phải đơn đến ra ra đứng mếp của gá đề nghe vậy. Hinh như họ bắt buộc nạng phải nghe rồi họ mới chịu nghỉ. Chao ôi! Nẫung bản Nam-ai, Nam-binh, khi trăm khi bông, thưa thớt buong giữa canh khuya nghe naur than như vãn, như khóc như buồn. Lòng nạng yếu ơ quá, lạnh ieo quá.

— Ô, mà nghĩ cũng phải, kếm ra tiền để làm gì nếu không phải để chơi! Thằng phò Khánh chơi là phải.

Tâm nói lầm bầm trong miệng như vậy. Hân nghĩ đến cái đời hân, ngày ba buổi cặm cũi giấy học, về nhà chấm bài, có thì giờ rồi lại đọc sách, nghĩ cũng nhai. Giá như thằng cử Phụng kin, cũng giấy học, cũng chưa vợ, lương gấp đôi mình — vì Phụng giấy hời-học và vật lý học ban thanh chung — gá như nỏ làm ra tiền không chơi còn có lý vì đến cuối năm nỏ phải cưới vợ, rồi ở

đương. Đã có mấy đứa họ - tro tha-thần di. Chồng thế, hơn hai giờ chiều rồi! Chốc nữa, Tâm lại phải cấp cấp đến trường, làm việc bôn-phận.

— Ô, mà nghĩ cũng phải, kếm ra tiền để làm gì nếu không phải để chơi! Thằng phò Khánh chơi là phải.

Tâm nói lầm bầm trong miệng như vậy. Hân nghĩ đến cái đời hân, ngày ba buổi cặm cũi giấy học, về nhà chấm bài, có thì giờ rồi lại đọc sách, nghĩ cũng nhai. Giá như thằng cử Phụng kin, cũng giấy học, cũng chưa vợ, lương gấp đôi mình — vì Phụng giấy hời-học và vật lý học ban thanh chung — gá như nỏ làm ra tiền không chơi còn có lý vì đến cuối năm nỏ phải cưới vợ, rồi ở

con, chứ như cảnh độc thân của Tâm thì chỉ thủ làm gì, chỉ thủ cho ai. Để dành tiền vô ích. Cũng nên nem mùi đời cho biết vị say sưa ra sao chứ! Tâm hồi tưởng đến cái đêm khánh-thành trường Phan-kế Bình, sau bữa cơm tây long trọng ở khách sạn Métropole, anh em, kéo nhau xuống xóm. Nhà tâm - hai, tâm-lư, tâm-sau, liên-tiếp hát cả ba nhà. Trông khua inh ôi! Tâm bật cười nghĩ đến câu nó ấy. Phải, không gọi được như các cụ là « nghe vai khổ hát » nữa. Gọi là khua trống thì đúng hơn. Thằng Chi, thằng Trụ, ở trường trống mỗ phạm, oai nghu thế, mà đến xóm yên, hoan tai rồi ra thẳng đờn. Chưa vào tới trong nhà, các chị em mới ten tá ra chào đón.

Trụ khề khà là lời:

— Anh say rượu lắm rồi em ơi!

Rõ ra giọng chàng Khánh, Tông-ngọc. Vào trong nhà, đưa thì vọi và tìm phòng ngủ ngay, đưa thì vọi về gọi trống, gọi đào, gọi kếp, Tiếng húc, tiếng tom, lũng cồng, ứng ằng như chó sủa đêm khuya, giống một. Anh kếp, mặt chầy ra thuốc phiện, ngủ gà ngủ gát, tiếng đàn dầy « bập-bung » nghe thiếu gán. Chị

SÂM CAO-LY

là vị thuốc bổ rất quý
Ai muốn mạnh khỏe và sống lâu — phải tìm cho được thủ sản quý chính hiện tại
đúng, hôm nay chỉ có bán độc quyền tại
TỔNG-ĐỐC PHÚ CAO-LY



Xin nhận cho ký giấy tên
hiện dán trên hộp sản

Hai chỉ bán Cao
ly chính hiện

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

mitsui BUSSAN KAISHA LTD HANOI

TỦ SÁCH



TÂN VĂN HÓA

HÀN-THUYỀN PHÁT HÀNH
71 Tiên Tsin Hanoi

25-9-48 có bán:

Triệt họ là gì?

của Nghiêm Tử - 25/50

ĐÃ XUẤT BẢN

NHÂN DẠY LÊN HÒA SỬ của Bạch Khô - 1p.80

NGUỒN GỐC VĂN MINH của Bạch Khô 2p.20

ỐC TÍCH LOẠI NGƯỜI của Nguyễn Đức Quỳnh 1p.80

ĐỜI SỐNG THÁI CỎ của Nguyễn Đức Quỳnh 2p.20

ỐC KHOA HỌC của P. N. Kluze 2p.20

THƯỢNG CỎ SỬ AI-CẬP của Nguyễn Đức Quỳnh 2p.50

Mua một cuốn trả tiền trước kếm

0p.40 cước

THUỐC SỢT RẾT NGÀ NƯỚC
TÂN - Á
PHÁT-LÀNH-HOÀN

công hiệu nhất
tín nhiệm nhất
đã có đại lý
khắp nơi và đã
bán cho những
đồn điền cao xu
ở Nam-Kỳ

TỔ ĐÓNG PHÁT HÀNH: THUỐC TÂN-Á
160 Route de Hue, Hanoi
Qua thêm nhiều đại lý

đeo hát, muốn rồi hát nói, rồi kể chuyện, rồi ca...

Đêm ở ngoài kia cứ xuống dần, mỗi lúc một tối hơn, mỗi lúc một âm lặng hơn. Hơi rượu tàn dần, Tâm thấy ngà ngà say. Lờng bản phiêu diêu, đàn phách nghe mà nhịp nhàng. Lan ngồi cạnh, thỉnh thoảng lại ngả đầu vào ngực Tâm trông yên - yên nường nịu dáo dít. Cốc chốc, Lan lại đọc nháp ít rượu nữa đi: cái li trong suốt óng ánh rượu Cognac Martell pha loãng với nước bồ nhân, và nàng đưa một cách tinh-từ là lời những miếng cam hung hung màu gạch trong, ngợ đậm.

— Anh so đi anh
Đôi mắt cũng liếc, đôi lòng cũng ưa, lại thêm tiếng cụng đàn nhịp phách! Thực là mộng ảo.

Tâm nghĩ lại cái đêm trước-áng ấy mà thêm thường. Ước gì, một đêm khác, Lan tại gặp chàng mà tinh-tự rong hơi rượu.

V

Cả lớp học: nhón nháo, đùa nói không, đùa nói có, đùa kêu, đùa cười, ồn ã. Tâm đập bàn quát:

— Yên nào!

Có Thiên nghĩ bàn đầu phía hữu, cúi gằm mặt xuống trán và má đỏ hồng, trên thừng.

Thầy giáo nhìn trợn tường gọi:

— Tuệ.

— Dạ

— Ai đưa cho chị lá thư này?

— Thưa thầy con không biết

— Chị nói vô lý, tay chị cầm đọc mà lại không biết a. đưa. Thận đã học học đồ ở con mắt, muốn khóc. Hai hạt lệ đang ngập ngừng sắp rơi xuống mà, không thể biết hơn được ở người con gái ấy. Tâm nói có bên cạnh:

— Cui Tăn có biết gì về việc này không? Cứ ngay thẳng mà nói.

Tần lép bép trong miệng:



— Thưa thầy không.

Thầy giáo thật thất vọng về học trò mình. Chùng chùng quai quai quá. Mới ít tuổi đã đã irai-ir. Một lần trước Tâm đã bỏ qua không nói đến, khi có một tờ lúc tan buổi học sang, lên làm bữa mách:

— Thưa thầy có truyện gì.

Chàng phải cố nhịn cười vì cái găng diện và giọng nói của hắn. Hắn tuồng như thầy giáo là bạn đồng niên với hắn. Chàng phải lấy điệu bộ nghiêm nghị hỏi:

— Truyện gì?

— Thưa thầy, thầy xuống bàn chỉ Thiệu mà xem, ở dưới gầm bàn có cái gì.

Tâm ngạc nhiên, cau mắt nhìn đưa học trò, rồi về khó chịu về thái độ cợt nà như đùa như thật của hắn. Chàng ngậm miệng không trả lời. Đưa học trò chạy xuống bàn dưới, đủ tay dưới gầm bàn và lời ra một tờ giấy trắng gấp tư. Tâm mở ra coi, dần dần là:

«Người tình của tôi ơi!»
Chàng lắc đầu, gấp lá thư lại, bỏ túi và bảo đưa má hiếu:

— Thôi được, để rồi thầy tra hỏi xem của ai.

Ngay chiều hôm ấy, vì biết là việc tuy nhỏ nhưng có nhiều ảnh hưởng xấu đến đức độ của học-trò, Tâm đã phải đem truyện bàn với ông phó giám đốc, tìm cách ngăn ngừa. Không những riêng lớp nhất, còn ở những lớp khác, nhất là trên bàn thành chung và bàn Tài tài, thường luôn luôn xảy ra những «vụ» viết thư tình, nào thư bằng tiếng ang-lê giả cây, nào thư bằng tiếng Pháp kêu như chuông, dưới nhà thư bằng quốc-văn lời oanh giọng yền ngọt - ngào ra đáng! Nhà trường đã tìm nhiều cách để nghiêm cấm, viết thư riêng cho cha mẹ học sinh để gia đình phụ giúp học đường mà trừng trị những trẻ còn non quia mà đã nghĩ đến ai tình nhiếu, do ảnh hưởng của chiến hống và tiền thuyết dâm dật, lại tiếp tiếp phạt những kẻ làm điều xấu, hẳn cho đưa khác lấy đấy làm

gương cho mình. Nhưng chúng khó gây quá, cũng lòng, và nhiều khi lấy công tâm bản luận, Tâm tin nên chia rớt ra lớp con trai, lớp con gái, hoặc gia sư ít dụng cảm nhau có cơ dè dặt nên được ít nhiều những sự cảm tình độ đi, nhưng xét về phương-diện tâm lý triết để thì ông giám đốc phản đối rất mạnh mẽ và nói: «Tôi tin rằng phải trừ tích xấu tận gốc. Chao ôi! Ý đồ khó khăn quá, và không ai tìm được phương-cách nào để giết được lòng dục con người ta theo cái nguyên-tắc thuần túy của ông giám đốc, phương chỉ người ta lại còn phải dung hòa cái thuần-túy với cái học để sửa chữa là chia ra hai lớp nam nữ học riêng thì phải thêm nhiều giờ giáo sư và thêm tiền lương thiết đến quyền lợi tai chính của nhà trường. Cũng như mọi bận, ông thấy Tâm đưa lá thư ra, không được ông đã biết rồi, ông cầu nhào:

— Lại truyện ki-tiên phá không?

Tâm ra gắng thất vọng, trả lời:

— Ấy thế!

Hai người nhia nhau chép miệng, Truấn tờ giấy vào tay Tâm và nói:

— Thôi đấy! ông tìm được cách nào hay nhất để ngăn cấm được thì xin ông cứ làm. Về này không thể đem ra hội đồng được nữa...

Và đi, Tâm nhìn theo ông giẫm dẫm, và gõ tay dánh dáp vào thành cặp. Câu truyện đó lần ngay cũng không đi, không ai nhắc nữa. Thì lại bùng ra một truyện mới của Thiệu. Tâm bực mình hơn nữa vì Thiệu xưa nay vẫn được chàng mến mến bởi

tinh nhu-mi và chăm chỉ. Bài thì nào cũng được ưu điểm. Tinh hạnh ít chỗ đáng trách. Không rõ ở gia đình thế nào, chữ ở học-đường thì hiếm thấy một thiếu-nữ như cô. Ăn mặc rất đơn sơ, mùa học chỉ cái áo trắng dài vài phin, mùa rét áo len tím, khổ người và nét mặt rõ là người thanh-nhũ, ở lớp thì năm thứ hai, năng đã xin thôi học, lấy cớ là đã nhỡ, nhà lại neo người và thanh-bạch, muốn nghỉ nhà để giúp đỡ mẹ. Nhưng heo ý kiến của ban hội đồng giáo sư thì nên khuyến có ta ở lại học nữa, phần một người thông minh và thời học sớm phí đi, phần muốn để Thiệu làm gương mẫu cho đám nữ sinh trong trường. Hội-tổng chuyên-y cấp học bổng cho cô Thiệu, đáng báo việc đó và n g ấy cô động cho nam nữ học sinh đua theo, dán khắp các lớp và cả ngoài cổng trường. Dĩ nhiên là Thiệu theo đuổi việc học. Người con gái ấy năm nay lại ở lớp nhất, và đã một vụ làm v nh dư luận rất A và thầy giáo Tâm Kỳ thì thử sức gồm các học trò lớp nhất A, B, và C,

lấy đầu bài thi kỳ Sơ-học Pháp-Việt năm trước mà mọi ông giáo đồng thanh kêu là khó hơn cả trong khoảng mười năm nay. Tệ nạn đã chiếm được số đầu, với nhiều lời khen ưu hàng, bài luận Pháp văn ngang làm vượt cả sức các cậu ở ban thí sinh chung năm thứ hai. Ấy đây, có Thiệu đây-giữ như thế thì nay lại là vai chính một truyện tình. Như thế phỏng có lúc không?

Fuổi học chiều hôm đó, giờ làm vào nhà đến trường để đồng học trò đến. Các lớp ồn ào những tiếng. Cậu thi chống tay lên trán, ngồi nghiêng lại bài sắp đọc, cậu thì lung cộp họ hạn cái hộ đề ra ăn rức, cậu thì gác chân lên bàn hát điệu tây, có cậu lại đang giả làm giáo sư đứng trên học giảng nghĩa cho bạn. Tâm lủi thủi đi vào lớp mình, đã cặp lên bàn giấy, thấy gần đó một học trò rỏ, Thiệu đang quay mặt vào tường đọc ngâm ngâm cái gì. Vừa quay ra, định đứng chờ lớp đợi trống lên thì bỗng cậu đã hờ ở trong lớp chạy ra, tung lên một tờ giấy rồi bỏ chạy mà kêu:

— Chị Thiệu đọc thư tình, anh em ơi, chị Thiệu đọc thư tình.

Tâm vội cướp lấy tờ giấy. Học trò ồn cả lên, nhón nháo như những lũ quỷ hiện. Tâm phải quát: «Yên lặng họ mới chịu thôi. Buổi học hôm đó thực là gian nan vất vả, Tâm đã phải dặt có bông henna mới giữ được rất tự. Trời khi tầm tã, chàng thổ đại như trái được bao nhiêu gánh nặng.

(Còn nữa)
TƯ-THẠCH

Nhà sản xuất lớn các thứ áo dẹt
(PULLOVERS, CHEMISETES,
SLIPS, MAILLOTS V.V...) chỉ có

HÃNG DỆT PHÚC-LẠI

87 - 89, Route de Hué, Hanoi - Bán buôn
khắp Đông-Pháp áo tốt không đâu sánh kịp

Bổ thận tiêu độc

Thuốc hiệu mầu, tiêu độc
nhược độc ngừa từ do đi
độc hóa tiêu phát ra
Hộp 0,980. Nửa tá 4,960,
cả tá 7,960. Xu mua tinh
— hóa giao ngân —

MHA THUỐC TẾ-DÂN
ở 111 hàng Bàng Giang

Saigon: 81, Nam-Hưng 120 P. Bàng
chợ đại lý các thứ thuốc Tế-Dân

y-si là tên Phấn. 1 vị lương y danh
 tiếng, là người trưởng Công đảng y
 học, chuyên khảo cứu thuốc Nam, Bắc,
 đã được cấp vị, thường quan ban chức
 có một vị hào chí sử và một vị danh
 y học học giúp, đã soạn và dịch
 hết các sách thuốc Đông Tây ra
 Quốc-ngữ. Lại lại biết nhiều phương
 thuốc hay và rõ trị các chứng
 bệnh, nhất là bệnh ở phổi, và đã dạy.
 Vậy ai muốn hỏi bệnh, hỏi thuốc, học
 thuốc, mua sách Đông Tây và học (15),
 nam ở và sống: (15) xin cư viết thư
 M. LÊ VĂN-PHÂN — *médecin civil*
 N. 18, rue Ba-vi Sontay—Tonkin

Xin hãy giao thiệp với Tam-
da et Cie, một hãng buôn lớn
nhiệm xứng đáng để các ngài
tín cậy, có nhiều compradores
chuyên việc BÁN và MUA giúp
các ngài những thứ hàng hóa,
nguyên liệu v. v. .

Muốn được màu chông và
khôi hờ, mỗi khi mua bán thứ
gì, xin các ngài cứ đến Tamda
et Cie, 72, rue Wiéllé Hanoi,
các ngài sẽ được hài lòng.

1.- Muốn thành lực sĩ	0\$40
2.- Khỏe và đẹp	u, 70
3.- Sinh lực mới	0 55
4.- Thể thao phải đẹp	0 55
5.- Niết hơi trong 3 giờ	0, 55
6.- Muốn luyện thân thể	6, 55
7.- Tập uỵa và làm cao người	0, 78

Bây cuốn sách này đều có lực sĩ
 NGUYỄN AN, một lực sĩ mà các bạn
 thể thao không ai lạ gì tài nghệ

HƯƠNG - SƠN XUẤT BẢN

là một thứ thuốc bổ cho trẻ em,
trừ bệnh kém ăn, ngủ; gây còi,
mệt mỏi, da vàng, nên dùng
thuốc này sẽ được bổ lý tiêu em
hay ăn chóng nhừ. Xem sức
khỏe cần đại lý sau này: Ninh
(Huế, Vinh, Nam định)
nhà thuốc: **THÁI CỎ**
52, Hàng Bạc - Hà Nội

TU-PHÁP KẾ-TOÁN
GIÁM-ĐỊNH VĂN-PHÒNG
49 Place Negret Hano Tél. 1372

NHẬN :

- a) Mở, giữ, kiểm - sát sổ sách thương mại ;
- b) Lập hợp - đồng, điều - lệ các công - ty ;
- c) Khai thuế lợi-tức đồng-niên ;
- d) Xin giá Hội-đồng hóa-giá ;
- e) Khai xin vào sổ registre de commerce.

MAY AO CƯỚI
A. LÊ QUÝ ĐÔN - HÀ NỘI

Các ngài hãy dùng :
PHẦN TRÍ ĐÔNG-DƯƠNG
(Graphite Indochinois)
Hỗ « Helène chi I » « Helène chi II »
« Helène chi III » phổ Lu Laokay
đã được công nhận là tốt không kém
nào ngoại quốc, công việc cần thận
trì nhanh chóng khắp Đông-dương

SỞ GIAO DỊCH :

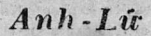
Cts. TRỊNH - ĐÌNH - NH
 3 A. Avenue Paul Doumer Haiphong
 d. Tel. AN-NH Haiphong - Tel. 50
 Căn đại-lý khắp Đông-dương

luôn hiệu triết học là gì,
luôn hiệu các sách triết học đồng là
luôn trở nên triết sĩ

Các bạn cần phải đọc :

TRIẾT - HỌC
ĐẠI - CƯƠNG

QUỐC - HỌC THU - XÃ — Giá 3p0



58 — Route de Hué — HANOI
 Giày dép, guốc tân-thời v.v...
 Toàn gia tốt, kiểu đẹp, hợp thời giá
 phải chăng. (Có catalogue kinh bán).
 Bán buôn và bán lẻ khắp mọi nơi.

ĐÃ CÓ QUYỀN SÁCH ĐẶC SẮC
NHẤT GỬI PHẠM-CAO LUNG

**ĐÔI
MẮT HUỖN**

TUYẾT. — trong truyện đã làm cho
bao người phải ngất ngất vì đôi mắt
kỳ lạ.
C.P. — người anh đã tự cắt tóc
mới đầu em;
LAM. — người bạn đã hi sinh cả tiền
tài lẫn trí lực để giúp bạn già Ipho.

Tiểu Sơn Vương
truyện kiếm hiệp của Thanh Bình (25)
LÊ NHƯ HỒ
truyện giả sử của Ng. N. Thông (6p50)
Editions BẢO NGỌC
67 NEYRET HANOI — TÉL: 736

Chi nhánh
Nam - Kỳ và Trung-Kỳ
Phòng thuốc

chữa phổi

(15 Radeaux Hanoi Tél 1630)
 Tổng phát hành: 163 Lagrandière
 SAIGON

HUỆ - Nam - Hôi, 147 Paul Bert
Cao 60 lao 15p chữa các bệnh
lao cơ trung 6 phổi. Từ lao
hành được 4p ngắn nữa các
bệnh lao sắp phát. Sinh phế
mục cao 2p, chữa các bệnh phổi
có vết thương và vết đen. Sát
phế trung 2p nhuận phổi và sát
trùng phổi. Các thuốc bổ phế
kiềm bổ thận 1p50 và gừng từ
lao 1p, đều rất hay chữa bệnh.

Có nhiều sách thuốc chữa phổi và sách bí thư nói về bệnh lao biến không. **HỒI XIN Ở TỔNG CỤC VÀ CÁC NƠI CHI NHÁNH.**

KINH KHA

(tếp theo trang 5)

tử Đan rằng : « Tôi có một người bạn quen là Cáp nhiếp chưa đến, muôn đợi bạn tôi giúp sức mới có hy vọng thành việc được ».

Kha nói thế, tại sao Kha lại không cố đội? Ấy chỉ bởi vì cái họa Tần đến mau quá, vua Tần đã sai đại tướng Vương Tiễn đi lẫn đất đã sang đến nước Yên, sắp qua sông Dịch Thủy.

Thế là Kinh-Kha đành liều phải đi, không đội Cáp Nhiếp nữa, nhắm mắt mà đi mà trong bụng thì gần như tuyệt vọng.

Xi như thế, ấy chỉ là vì Kinh-Khu cảm cá
 tính trí ngộ của Thái-tử Đan. Nguyên do khi
 được Kha, Đan đã Xi Kha như Điền Quang vậy.
 Ngày đêm thù phùng kinh căn lớn lên làm
 thường khánh Xảy một cái quán đề Kinh-Kha
 cớ. Thái-tử Đan ngày đêm đến thăm, cung phụng
 ăn uống rất hậu, lại hiến xe ngựa và giày dép
 tùy ý Kinh-Kha sở thích. Kha một hôm cùng

Thái-tử đi chơi ở đồng cung, thấy oai dươc áo cò con rửa lông mới lên. Khoa toàn nhẩy viên ngồi để ném rùa. Thái-tử liền đưa thoi vàng để thay hòn ngói. Lại mới hóm, cùng thi cưỡi ngựa. Thái-tử cò con ngựa quỳ ngay đi nghìn dặm. Khoa bông mới gan ngựa ăn ngon lắm. Sau, thấy nhà bếp đem món gan đến. Tức là gan con ngựa quỳ mà Thái-tử đã sai giết cho Khoa ăn. Dân lại làm thức đãi Khoa ở Hoa đờng dai, đem một mỹ-nhân quỳ của mình ra mới rêu. Lại sai mỹ-nhân gảy đàn làm vui. Kinh-Kha thấy nhà Thái-tử nhân trắng muốt như ngọc, khen rằng : « Hai lại đẹp quá ! » Tức lần, Dân sai nói thì đem cỡi ngựa ban đặng đồ vật. Đến Kinh-Kha. Khoa mở xem thì là cỡi của mỹ-nhân mà Thái-tử đã cỡi ra để tỏ cho Khoa biết là mình không còn tiếc gì nữa.

Khà ra đi hành thích vua Tần, không đợi
Cáp Nhếp; đi hành thích vua Tần mà đi
trước là đi không vâng; đi hành thích vua
Tần thì mang có một con dao nhọn vào cái
nước Tần nguy hiểm, chung quy chỉ vì nề
Thái-lữ Đan, vì cảm cái nghĩa khi bà tần làm
đầu khách của Thái-lữ vậy. « Thái-lữ dẫu
Khà như hầu đến thế kia ư ? »

Xét ra Thái-tử Đan thờ phụng kính cần
Kính Kha chưa chắc vì đã được thấy cái vũ

dưỡng và tri lược của Kha, nhưng chính là vì thấy Kha có thể làm việc cho mình. Cái lương tri khách đố có lẽ xo vào với Mạnh thường Quân và B.nh nguyên Quân còn kém xa, nhưng tấm lòng « vị tri kỷ » của Kich-Kha, than ôi, quả đã là cái quá, nên thơ quá và cũng ai oán quá! «Ở đây, được một kẻ tri kỷ chết cũng sướng đấy». Ta không nhận cái chết của Kha là hoàn toàn hay, nhưng chắc chắn là cái uy dũng, cái khẳng khái của Kha đều có đi vào trong cái nỗi uý lức Kich-Kha trước ra đi. «Nay mang một con dao nhọn, đi vào cái nước Tần rồi nguy hiểm là chỉ có đi mà không về. Tôi sợ dĩ chậm đi là muốn đi ban tôi để làm cho chắc chắn. Thái tử đã không đợi được: tôi thì xin đi».

Ta trọng Kinh Kha về chỗ đó. Biết là nguy hiểm mà cứ đi, đi mà biết sẽ không về cái nghĩa ở với bạn như thế thật là quý báu. Chỉ tiếc rằng cái chết đó hơi phí quá, và không hẳn đã phải là cái chết của người dũng sĩ. Trên sông Dịch Thủy, Tiêm Ly đánh cái trầu, Kinh Kha uống rượu và hát rằng :

Gió hiu bắt nước lạnh về,
Phen này dưng sĩ đã đi không về.

Kính Kha ngửa mặt lên trời, thở danh phi một tiếng. Hơi xông thẳng lên trời, hoa hạnh một cái cầu vồng trắng, ai nấy đều lay lăm lăm. Kính Kha lại cất tiếng hát :

Haag năm quyết chí xong pha,
Một luồng hơi thở hóa ra câu vông.

Bao nhiêu tân khách và các người đi theo
tiên trên sông Dịch thấy ồm ồm khóc Khe,
vì cảm cái nghìn năm của Khe đem sang hạnh
thích vua Tần? Hay vì tại họ thấy cái chết
của Khe quá quã « già mà đi, Cáp-nhiếp
được thì có khi thanh yên ».

Tất cả cái hay, cái đẹp của Kinh Kha là ở đó và chỉ có ở đó mà thôi. Việc hành thích vua Tần thành hay bại, không quan hệ.

Vậy ta có thể kết luận: Kinh Kha đi sang Tần, vì yêu nước Yên, vì ghét Tần Doanh Chính mới phần nhỏ nhỏ, mà phần lớn là vì căm căi nguĩa, cái tình của Điền Quang và Thái-lữ Đan.

Có người bảo Kha qua sông Dịch thủy
sang Tần là vì cảm Thái tử Đan đã hy sinh
tiền của, người ấy đã gán vào linh hồn của
Kinh Kha một cái xấu mà chính Kinh Kha
không có.

Có người lại cho rằng chính Kinh-Kha đã thúc Thái tử Đan làm việc mau lẹ n Tàu, Thái tử, việc gấp lắm, chờ đợi tìm người thì không tiện, thời cũng được » Kinh-Kha sợ dĩ còn được là dùng sự chỉ là vì biết việc cần phải để chậm, không làm mau được. Bất Kinh-Kha giúp Thái tử Đan như thế, tức là làm mất cái phần trí của Kha, tức là đánh mất cái lễ lên, lui của Kha vậy.

Con nữa. Có người lại cho rằng Kha thấy lính Tần ưc hiệp con gái Yên thì nổi nóng bả lặn toàn rút gươm khỏi vỏ để giết. Nóng nảy như thế, phải đâu là đúng sự? Kinh-Kha hơn Hạ Phàm là người máu hăng giận thì mặt đỏ, hơn Tống Ý là người mạch nằng giận thì mặt xanh, hơn Tần vũ Dương là người cốt hăng giận thì mặt trắng. Tức giận mà hình ra mặt để cho người ta biết thì làm sao nên việc được, mà sao gọi là vũ dũng được? Người ta cứ tưởng phẩm người rồi dùng thì làm ăn lên, chém thớt, nói to, rút gươm ra ầm ầm, mà cái không khí ở chung quanh người đó thì loạn sa lên. Không. Người vũ dũng không nói to, không hò hét mà cũng không nói lời kiêu ngạo. Từ câu nói của người vũ dũng tới ra hùng khí, chứ không phải cố tìm ra hùng khí. Kinh-Kha là đúng sự. Cái hùng khí của Kha tới ra rõ rệt, không phải ở việc sang Tần rút kiếm ra đâm Tần thủy Hoàng mà chính là ở chỗ Kha ĐAM LAM, Kha ĐAM LAM. Bởi vậy, việc hành thích ở cung Hàm Dương không đáng kể.

Cho người ta thấy Kinh-Kha, chỉ cần từ chỗ Kha đi theo Đền Quang về với Thái tử Đan, cầm vàng ném rùa, nhận tay mỹ nhân rồi đến cớ lán khách mặc quần áo trắng tiến Kha trên Dịch thủy. Nhà làm tiểu thuyết có thể viết thêm cho vai truyện. Nhưng nhà làm kịch Kinh-Kha gặp mặt điều khó: nên không thuật cho hành thích thì bỏ phí nhiều sự hoạt động, mà viết ra, chính đã không làm bật được lên cái tinh thần đặc biệt của người trắng-sắc trên sông Dịch.

Sơ luận kịch Kinh-Kha đã khó thế, diễn kịch Kinh-Kha, xem vậy, lại càng khó biết bao nhiêu. Nền cổ ai không lột được tinh thần Kinh-Kha, không làm được cho Kinh-Kha nổi không phải là điều lạ vậy.

Việc đó, không phải bất cứ ai cũng làm được đâu; không phải bất cứ ai thấy chuyện Kinh-Kha hay vì có máu, nước mắt và gió là đem lên sân khấu mà thành công đâu.

VỮ BẮNG

ĐÃ CÓ SÀN:

MẠC - TỬ

Triệt học từng thư

của NGUYỄN TỐ

Một học thuyết Đông-nghược mà lý luận rất khoa-học, chứ không lờ mờ như nhiều học thuyết khác. Có in cả chữ nhỏ và dấu gạch Sách dày 931 390 trang. Loại thường 2p 0, cước gởi 5p4. Loại đặc-biệt 6 C0, cước gởi 6p60.

Thư và ngân phiếu gửi về:
NHÀ IN MAI LĨNH, HANOI

ĐÃ CÓ SÀN:

Khảo cứu về

Tiếng Việt - Nam

của Trần Ngân giá 2p50

Công chúa tóc vàng

Tức Hoa-Mai số 32 của Phan-Như giá 0\$20

Thâm niêm

Gò Khúc - Rồng

Tức Hoa-Mai số 33

của Nguyễn-phu-Bắc giá 0p20

Nhà xuất-bản Công-Lực 9 Takou, Hanoi

ĐANH RĂNG BẰNG

SAVON DENTIFRICE

KOL

RĂNG CÁC BÀ SẼ
TRÔNG NHƯ NGỌC
TRẮNG NHƯ NGÀ

DISTRIBUTEUR:

S.A. Poincard & Veyret

Salgon, P.Penh, Hanoi, Haiphong

Tuần lễ quốc tế

(tiếp theo trang 2)

Trên đảo Corse, quân Đức vẫn cố kháng chiến. Quân đồng-minh hiện chiếm có giữ núi ở gần Bastia và Biguglia và vẫn tấn công rất dữ. Ở miền bắc đảo, các đội khinh quân cùng cả quân Mỹ đang tiến về phía núi để Corse có miền cực bắc đảo và đã đến gần Luri. Các đạo tiền quân đồng-minh đã đến Borgo nhưng trường bay ở đây đã bị quân Đức phá hủy.

Về chính-trị thì dư luận quốc-tế vẫn chú ý đến cuộc hội-nghị tại ba giữa Anh, Mỹ, Nga. Người ta đoán chắc hội-nghị sẽ họp ở kinh thành Luân-

dôn là nơi trung tâm đàm cho cả Nga và Mỹ và M. Cordell Hull, ngoại-tướng Mỹ năm nay đã 72 tuổi không thể nào sang Mạc-tư-khoa để dự hội-nghị được.

Các báo Đức vừa cải chính một tin đồn về việc giảng hòa rằng giữa Nga và Đức. Các chính giới Đức cho rằng Nga và Đức không thể nào giảng hòa được nếu ai cả hai bên đã đi sản quá vào chiến-tranh. Các giới ở gần bộ 19001-giao Đức cũng tuyên-bố về tin đồn này rằng tại nước Nga và Đức không thể nào tạm đình chiến được, quân Đức chỉ đợi khi-giới khi nào đã trừ hẳn được Cộng-sản. Trong bài đề-văn của ngoại-tướng năm nay, ông có tuyên-bố rằng: Tổng-thống Đức chỉ ra có một mệnh lệnh là cuộc chiến đấu và tiếp tục mãi mãi.

Cả Nhật cũng vừa cải chính một tin đồn ở Hoa Bắc nơi Nhật đình giảng hòa với Trung-khánh.

Về phần nước Ý, thì vừa rồi thủ-tướng Badoglio đã hội đàm với đại-tướng Mỹ Eisenhower trên một chiếc tàu chiến. Tuy vậy Anh vẫn tỏ vẻ khinh-chính-phủ đó và đã ra lệnh cho các nhà ngoại giao Anh không được tiếp xúc với các nhân viên trong chính-phủ, trong khi giao dịch chỉ dùng thư từ mà thôi. Thái-dộ Anh, Mỹ đối với Ý hoàng và thủ-tướng Badoglio làm cho người ta có thể dự đoán được cách đồng-minh đối xử với Ý sau khi chiến tranh đã kết liễu.

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC:

Điền - Nguyễn

- 1) Thuốc đau dạ dày Điền-Nguyễn
- 2) Thuốc ho gà - Điền-Nguyễn
- 3) Thuốc ho lao - Điền-Nguyễn
- 4) Thuốc bổ thận - Điền-Nguyễn
- 5) Thuốc bổ huyết - Điền-Nguyễn
- 6) Thuốc cam tỳ - Điền-Nguyễn
- 7) Thuốc cam tỳ - Điền-Nguyễn

Đang-cực: 125 Hàng Bàng, Hanoi

Đại-lý Đức-thăng, Mai-linh, Nam-tiến Saigon
Nam-cường: Mỹ-tho, Vinh-hưng: Vientiane

Tủ sách quý

GIÓ NÚT (toàn Ngọc Cẩm) 1p20
TÌNH TRƯỜNG của Lê-văn-Huyền 1p30
MỘT TRUYỆN HÌNH LỊCH SỬ VỀ TRƯỚC CÀ LẠCH (thị Hạnh) 1p20
CHIM THEO GIỜNG NƯỚC của Tạ hữu Thận 0p70
QUÊ NGOÀI của Hò Đính 3p và 5p

Trình thắm

VU AN MANG HỒNG CỎ THỦ THAM của Xưa của Tân 2p50
ĐÀN LẠC của Ngô văn Ty 1p00
LÃO GIÀ ĐEO KÍNH ĐEN của Trần văn Quý 2p50
MÓN XÚ KÝ KHUÔI (toàn Ngọc Cẩm) 1p00
NGƯỜI THIẾU NỮ KỶ DI của Ngọc Cẩm 1p30

Công giáo

THANH NIÊN TRƯỚC VẤN ĐỀ THÔNG SÁCH của Nguyễn-d-Điền (toàn của đức giám mục J.B. Nguyễn-hà Tông) 1p00
Tủ sách phiêu lưu MỜI TÊN THỦ của Ngọc-Cẩm 0p50
CÀ AI MẠI của Ngọc Cẩm 1p50
Còn nhiều thứ sách hời catalogue

Những sách trên đây đã được hoan nghênh nhiệt-lệ! Mua ngay kẻo lại hết cả.
NHÀ IN Á-CHÂU XUẤT BẢN 17-EMILE NOLLY HANOI TEL. 1260

SÁCH ĐOI MỜI

CUỘC HIỆN HÓA
VĂN HỌC VIỆT-NAM
Thư giá: 8.00 thanh Quốc giá 7.500 bản thường, lớp bản đẹp
NGƯỜI CHIẾN QUỐC
(Vũ-hung-Cam), bản thường 2p5, bản đẹp 10p10
ĐỘI MỜI 63 HÀNG CỎI HANOI - TEL. 1634

THẮNG CON TRAI

(LA VÂN T. 1939)
B. NGAY LUÂN LẠC

(LÀ VÂN TRƯỜNG)

THANH ĐẠM

(Nguyễn công Hòa)

Miền Naples — Salerne và hòa-diệm-son Vésuve...

(Tiếp theo trang 9)

Vésuve vẫn phun lửa và vẫn có khói bốc ở miệng núi lên nhưng không lần nào bị thiêu hại lớn. Về vụ phun lửa năm 1861 có tới 10.000 người bị nạn chết và về những năm 1794, 1822, 1872 cũng có những vụ phun lửa và động đất.

Tuy hòa diệm-son nguy hiểm thế, nhưng ở chân núi và cả trên sườn núi dưới 500 thước vẫn có rất đông dân cư chen chúc nhau ở. Giữa những đá do núi lửa phun ra, dân cư đã giồng nhiều cây ăn quả, giồng nho và cả lúa mì rất tốt. Dưới 200 thước, số dân mỗi cây số vuông có tới 500 người, về miền từ 200 đến 400 thước số dân mỗi cây số vuông có độ 94 người.

Núi lửa Rocamontina ở về phía Bắc Naples hình dáng cũng giống như núi Vésuve nhưng thấp hơn (1005 thước). Ở miền chân và sườn núi, số dân cư cũng rất đông, trồng cây số vuông có từ 130 đến 160 người. Ở miền đồng Phlegreens xưa kia cũng có núi lửa, nay chỉ còn lại những miệng núi và những mỏ lưu-hoàng ở miền Pouzzoles phía đông Naples liền với bờ biển. Các đảo nhỏ như Procida, Ischia cũng thuộc về miền có núi lửa nên đất đai rất tốt. Trên đảo Ischia, người ta giồng gọt đến tận miệng hòa diệm-son Epomeo và mỗi cây số vuông trên đảo tính trung bình có tới 872 người ở. Các miền núi lửa tuy đã gây nên nhiều tai họa cho dân Campanie nhưng đó lại là những miền đã nuôi sống được một phần lớn dân cư trong miền đó.

Các cổ-tích ở hai thành Pompei và Herculaneum

Hai thị trấn đó là hai thị trấn khá lớn ở miền Campanie về hội đế-quốc La-mã. Dân số hai thị trấn về hồi xưa chỉ độ trên dưới 30.000 người. Tuy truyền cả hai thị trấn này đều do lực-tố Hercule lập, nên một trong hai thị trấn mới gọi là Herculaneum. Cả hai thị trấn đều là những nơi nghỉ mát và chơi bời rất yên tĩnh của những nhà giàu có ở kinh thành La-mã. Thành Hercu-

lanum lập ngay trên bờ biển Tyrhénienne phía đông Nam thành Naples ngay nay hồi 60 năm trước khi lập thành Troie. Thành này lần lượt do các dân Osques, Etrusques và Samnites chiếm cứ. Sau lại thuộc người Hi-lạp và đế quốc La-mã. Hồi thế kỷ thứ nhất, Herculaneum là một thị trấn nhỏ phong cảnh rất đẹp. Sau một cuộc động đất vào năm 63 đến năm 79, thành này bị chôn vùi dưới đất nhưng hình như khi xảy ra tai nạn thì dân trong thành phố trốn chạy được thoát gần hết nên đến khi đào cổ tích thành này lên thì chỉ thấy có độ 12 xác chết. Herculaneum bị chôn rất sâu dưới mấy tầng tro và đá do núi lửa phun ra, nhiều chỗ đã rất cứng, lúc đào lên phải dùng đến cổ mìn mới phá được. Hồi thế kỷ 16, ngay trên chỗ Herculaneum bị chôn vùi đã xây nên một làng nhỏ gọi là Portici và mãi đến năm 1711 trong khi đào hầm đá cầm thạch người ta mới bắt đầu tìm thấy vết tích của thành phố cổ.

Vì đất cứng lại phải đào sâu (từ 10 đến 30 thước) nên công việc tìm tới của các nhà khảo cổ ở Herculaneum khó khăn hơn ở Pompei nhiều. Nhưng các vật tìm thấy ở đây cũng quý giá và đáng chú ý hơn nhiều vì ở Herculaneum sau khi xảy ra tai nạn, nhân dân không thể gỡ lại để nhặt các đồ gia như ở Pompei. Người ta phải đào tới 13 thước mới tìm thấy một đường phố hai bên có nhà cửa phố xá theo như kiến trúc ở Pompei và phải đào tới 27m dưới đất mới tìm thấy một rạp hát lớn. Lâu đài lớn nhất và còn nguyên vẹn hơn cả là lâu đài Argus có cửa lớn do 20 cột chống đỡ. Phần nhiều các cột đồng bầy ở tầng cổ viện Naples đều tìm thấy ở Herculaneum tại đây người ta còn tìm thấy nhiều quai vệt và những tượng bằng đá và một ít sách viết bằng tay quai tròn lại. Trong một vài cuốn thấy nơi về thuyết thoại lạc của nhà triết-học Epicure.

Việc tìm tới ở Pompei có phần dễ dàng hơn vì các lớp đất phải đào không sâu như

ở Herculaneum. Thành Pompei nguyên là một thị trấn thương-mại nhỏ và một nơi nghỉ ngơi cho các gia đình trưởng giả ở kinh thành La-mã. Công việc im ỉm của các nhà khảo-cổ ở Pompei bắt đầu từ hồi đầu thế kỷ 18 gần gần đây vẫn chưa xong. Nhờ có những di tích trong thị trấn Pompei, người ta đã biết rõ cách kiến-trúc lâu dài, nhà cửa và mở đường sa của người La-mã. Người ta lại nói có thể biết được cả phong tục tập quán của dân La-mã nữa. Pompei là cả một thành phố cổ về nội thế kỷ nhất mà các nhà khảo-cổ đã moi từ dưới đất lên cũng như Angkor Wat và Angkor Thom là những kinh đô ở Cao-miền mà các nhà khảo-cổ đã tìm thấy ở trong đám rừng hoang rậm rạp. Pompei là hình ảnh của cả một xã-hội, một mỹ thuật, một nền văn minh về hội đế-quốc La-mã đã nhờ vào các nhà khảo-cổ mà sống lại dưới mắt người thế kỷ 20 này.

Hải-cảng Salerne và cổ tích thành Paestum

Ở hai bên vịnh Naples, có hai vịnh bé nhỏ hơn, phía Bắc là vịnh Gaete có cửa sông Volturno, phía Nam là vịnh Salerne có cửa sông Sélé là con sông phát nguyên từ dãy núi Apennin của xứ Lucanie chảy ra. Giữa núi này cao hơn các ngọn núi miền Naples và về hình thế hiểm trở cũng giống dãy Apennin miền Abbruzzes.

Vịnh Salerne bắt đầu từ mũi bé Campanella là đui của bán đảo Sorrente cho đến mũi bé Licosa là chân dãy núi miền Lucanie. Đường duyên-bãi ở đây vịnh đổ chảy theo một đường vòng cung. Miền này do đá phủ sa của sông Sélé bồi lên. Salerne ở trong chế phía Tây con Paestum và Agropoli thì ở

đường vòng phía đông. Đứng trên đảo Capri trông ra thì thấy một cảnh tuyệt mỹ: phía tả là Naples và gầy hòa diệm-son Vésuve; phía hữu là vịnh Salerne với hải-cảng cùng tên còn trước mặt là bán đảo Sorrente với hai bên bờ biển quanh co. Có nhiều đường nối liền các thị trấn trên này. Trước hết là đường xe lửa từ Naples và Pompei đến Salerne qua thành lỵ Nocera la Cava; đường từ Nocera đến Majori qua thành lỵ Gramont; đường từ Castella-mare đến Amalfi; đường Sorrente đến Scarioatojo. Trong các thị trấn ở miền này tại Amalfi nổi tiếng nhất về đời xưa cũng như ngày nay. Về thời trung cổ, Amalfi là một nước cộng-hòa thịnh vượng có nhiều tàu bè buôn bán với các nước miền Cận-đông. Về thế kỷ 14, chính ở Hải-àng này đã biết dùng địa bàn trước tiên. Nhờ đó mà Amalfi trở nên giàu có và nhờ thế của thị trấn đó có những cửa hàng đồng khác chế bằng bạc làm từ thế kỷ 11, những cột lấy ở thị-trấn cổ Paestum và một cái hầm là nơi để di hai thanh André I Amalfi xưa kia là thành Gènes ở miền Nam Ý. Vua Roger chiếm hải-cảng đó từ năm 1131. Từ đây số phận hải-cảng đó cũng giống số phận của nước Deux Siciles, lần lượt bị người Normands, người Angevins, người Aragons chiếm cứ. Hải-cảng cũng dần dần suy và hiện nay Amalfi chỉ là một thành phố kỷ-nghệ. Nhờ các suối nước sinh điện trong thành mà có tới 15 xưởng làm giấy. Bất đại miền này xuất nhiều nho, quai olive và các thứ quả khác. Thành Ravello ở gần Amalfi xưa kia cũng là một thị-trấn rất thịnh vượng và giàu có.

Còn hải-cảng Salerne cũng là một thị-trấn

Truyện giải trí « SÁNG »

ĐÃ CỐ PÁN;
MỘT GIA - ĐÌNH - RÊN HOANG ĐÀO
của Nguyễn - xuân - Huy. Giá 1p45

Đĩa tháng 04 09 về cổ bản;
BÀ CHÚA RỪNG; MAI TRĂNG của Việt Tinh
NGƯỜI KHỈ ĐÓN CỎI: của Việt Tinh

NHÀ XUẤT - BẢN « SÁNG » 46 Quai Clémenceau — Hanoi

CƠN MỘT IT :

CỔ THUY
của Nguyễn Khắc Mẫn. Giá 3\$20
GIÁC QUAN THỨ SÁU
của Ngọc Hữu. giá 0p40
ĐÔI BÍ MẬT của CON KIẾN
của Phạm Văn Giao. Giá 0p50
SÁP CỐ BẢN: HỒN QUÊ

có nhiều dấu vết về cuộc đô hộ của người Normands thuở xưa. Hồi 1884, Robert Guiscard đã dùng các cổ tích ở Paestum mà xây nhà thờ Saint Mathieu. Tại nhà thờ này có 28 cái cột rất cổ, những cửa bằng đồng đúc ở Constantinople hồi thế kỷ 11, tảng của Marguerite d'Anjou mẹ của Ladislas và Jeanne II và lăng đức Giáo hoàng Grégoire VII, những bức chạm từ cổ, những đồ bằng ngà và những kính màu rất đẹp. Hồi trung cổ, rường Y học thủ nhất của Âu-châu đã mở ở Salerne. Vì thế mà hải-cảng này nổi tiếng cả về khoa học và thương-mại. Tại thành Salerne còn in nhiều dấu vết của những dân xâm lược đã qua đây hồi xưa. Hện nay, nhân dân Salerne khá đông (63.000). Tại đây có một đường đi chơi dọc bờ biển dài 2 cây số. Muốn đi thăm các cổ tích tại cổ Paestum thì đi phải đi qua Salerne và Eboli. Paesum, Pose donia hay là thị trấn của Hải thần, Paesum lập ra từ 600 trước Thiên chúa và các nhà thực dân Hi-lạp ở Sybaris đã đến đây trước tiên. Sau đó thành này thuộc về tay người La-mã, người Sarra-sin. Sau khi bị dân Sarra-sin cướp phá hồi thế kỷ 11 thì thị trấn đó thành một nơi hoang địa, còn bao nhiêu dân trong thành đến dọn đi nơi khác để tránh giặc và bệnh sốt rét. Paesum từ đó chỉ như là một khe đá hoa và các vật liệu khác để xây các thị trấn lân cận. Trong một vòng thành dài 5 cây số tường xây khá dày, bên ngoài cổ tích của ba ngôi đền đã hiện sau những bụi cây san hô tốt. Đền thờ Hải thần (Poseidon hay Neptune) là ngôi đền đẹp và lớn nhất. Đền dài 58m rộng 26m ở giữa một hàng 12 cột, phía trước có 7 cột Đền theo kiểu

Hiên trác tối cổ, các cột cao tới 8m90 và dưới chân cột đường kính 2m28 trông rất hùng vĩ. Nơi thờ thần ở giữa đền các cột đường kính cũng tới 2 thước. Cũng như các đền ở Hi-lạp, các cột đền thờ Hải thần trước đền sơn và hiện nay người ta vẫn thấy vết sơn còn lại. Đứng trước một ngôi đền đã gãy sượng phơi rắng từ 25 thế kỷ này thì nhiều bộ phận vẫn còn, ai không phải phục tại kiến trúc của những người xưa? Một ngôi đền nữa ở bên cạnh trông cũng rất vĩ đại và có tới 50 cột. Ngôi đền thứ ba nhỏ hơn là đền thờ thần Ngũ-cốc (Cérés).

Paestum xưa kia là một thị trấn lớn ở trên bờ biển mà cho đến nay bị dân Sarra-sin tàn phá mới thôi.

Cả một miền từ Salerne đến Naples là một miền có rất nhiều cổ tích về với đế-quo. Là-mã hoặc các hồi trước nữa. Miền đó xưa kia cũng là một miền rất đông dân cư và đã nhiều lần bị dân ngoại quốc đến xâm lấn. Không ai ngờ rằng các miền đây cổ tích về vàng của dân Ý đó ngày nay lại thành bãi chiến-trường giữa hai giống người hùng cường nhất Âu-châu: dân Nhật nữ man và dân Hồng-mao, cả hai đều không phải gốc tích trên bán đảo Ý.

HỒNG-LAM

Kinh - cảo độc-giả Cao - miên

Vì hành-trình khó khăn, nên đã lâu, M. Nguyễn đức-Kinh, chưa đến viếng các ngôi ở S ouli, Kratié và Mimot.

Vậy, lần đi Cao-miên này, M. Kinh nhất định chịu cực nhọc, đã gặp mặt quý độc-giả mấy nơi kể trên kia.

Tất cả nước Ý chỉ có một bà này là không chịu theo lời ông Mussolini

(Tiếp theo trong 15)

trao lại thì Rachele lại càng lạnh lùng không cảm động và nàng vẫn lạnh lùng mãi tới bây giờ.

Về sau, về ở lâu dài Torlonia, bà Mussolin vẫn sống rất giản dị tựa như ở Milan hay ở Forli khi còn nghèo khổ. Không bao giờ ai thấy bà đi dự một bữa đại tiệc ngoại giao, hay ở một tiệc trà sang trọng hay trên một bãi cỏ hợp thời. Bà vẫn quanh quẩn trong gia đình, bếp nước, bà thường bảo chồng:

— Có sao ông bắt tôi đổi cuộc đời, dù ông là Thủ-tướng. Đó là việc dân ông, tôi là dân bà, tôi chỉ biết có việc gia đình mà thôi.

Mỗi sáng khi Mussolini ra dinh thủ-tướng làm việc thì bà sai người nhà làm cơm, coi họ giết dĩa là quần áo. Rồi bà bắt hai con là Romano và Maria đọc lại bài trước khi đi học. Rồi bà xuống vườn ngồi chơi chốc lát.

Bà chỉ toan giao-dịch với những hạng trung-lưu. Mỗi lần nói đến con rể là Ciano bà chỉ gọi chàng là « ô-tư-xơ » hay « ông thượng-thư của Eidal ».

Một nhà báo một hôm được với đến nhà Mussolini về kể chuyện hai vợ chồng thủ-tướng cãi nhau về mặt món ăn trong nhà. Bà Mussolini bảo chồng:

— Ông quá đáng lắm Ông đã được cầm đầu cả xứ Ý-dal-ly rồi bây giờ ông lại còn muốn dạy tôi làm món ăn « polenta » nữa hay sao? Hà mẹ anh nói vậy mà đúng, bà vẫn bảo: « Chính trị làm anh tự phụ quá mà lại!

Mỗi khi về quê-hương cũ của chồng, ở Predappio, là bà vui vẻ cực kỳ vì được gặp những người thân yêu cũ.

Tiền-ha ai nấy đều coi Mussolini là một nhà thủ-tướng, danh vọng tuyệt vời, nhưng đối với Rachele, nàng vẫn chỉ coi Mussolini là một anh chàng giáo-học khổ cách đây 30 năm đã hôn nàng lần đầu tiên ở quán trọ của mẹ chàng.

Lạnh lùng, nàng đợi dịp được giúp chàng như khi ở Forli mỗi khi chàng chán nản không tin ở lòng chàng hay ở tài năng của chàng nữa. Chính nàng đã đưa chồng 11 lần vào nhà pha, chính nàng đã đưa chồng lên chức thủ-tướng Ý.

Và cũng như bà Latetia, mẹ vua Nà-phá-luân đệ nhất, cháu là bà Mussolini vẫn muốn nói thêm:

— Miên là sự nghiệp chàng hôn mãi...
Và nàng mới hợp dịp chờ thời gian và số-mệnh...

TÙNG-HIỆP

Au crisé publication créée antérieurement à la loi du 13 Décembre 1941

Edition hebdomadaire du Trung-Bac Tân-Van n°

Laurimé chez Trung-Bac Tân-Van

36 Boulevard Henri d'Orléans — Hanoi

Tirage 11.000 exemplaires

Certifié exact l'insertion

L'ADMINISTRATEUR GERANT: NG. ĐOÀN-VƯƠNG

Ưương

RA ĐỜI TỪ NĂM 1921

thuộc bộ: Cừu-Long-Hoàn

Vô - Đình - Dân

ĐÃ TỪNG LÀM DANH DỰ CHO NGHỀ THUỐC VIỆT-NAM
KHẮP XỨ ĐÔNG-PHÁP

CÁC CỬA HÀNG ANNAM VÀ KHÁCH ĐỀU CÓ TRỮ BÁN LẺ

Hộp 2 hoàn : 1\$95. Hộp 4 hoàn : 8\$70. Hộp 10 hoàn : 9\$00

TỔNG PHÁT HÀNH: Bắc-kỳ, Ai-lao và phía bắc Trung-kỳ
Etablissements VẠN HÓA n° 8, rue des Cantonnaires Hanoi

Nhà xuất bản: HẠO - QUANG

Trụ sở : 82 Bonard Saigon — Giám đốc: Đỗ Ngọc Quang
MUỐN BIẾT NHO PHONG SĨ KHÍ TA XƯA HÃY ĐỌC :

giá : 4\$50

NHÀ NHO

của Chu Thiên

Một thế hệ. Một nhân vật... Và cả một linh hồn!

15 octobre 1943 sẽ có bán khắp mọi nơi

TỔNG PHÁT HÀNH HANOI: HÀN THUYỀN, 71 PHỐ TIỆNTSIN

DÙ «MY-THUẬT» KÉO NHẬT GONG-TRU

DÙ LỢP LƯA Lặng thường 9 25
DÙ LỢP LƯA Lặng luxe 10 33
DÙ LỢP SATIN lặng thường 15 5
DÙ LỢP SATIN lặng luxe 15 13

Gửi: C.M. đi khắp nơi - nơi mua hàng xin hỏi rõ

LE LOUVRE 7 rue des Fêtes
HANOI

**THƠM MẬT
SẠCH SẼ**

HAI ĐẶC ĐỀM CỦA

fixateur
ARISTO

NƯỚC ĐẦU, NGẠT MÔI, SỐT
NONG, ĐẦU MINH NÉN DỪNG

Thời nhiệt tấn ĐẠI-QUANG

Trong mùa nóng bức, thương
bị cảm - mao cũng nên dùng :

THỜI - NHIỆT - TẤN ĐẠI - QUANG

Kin nhận ký hiệu (bướm bướm) mới khỏi nhầm
28, phố hàng Ngang Hanoi -- Têl. 805



**NHÀ TRỒNG RĂNG
MINH - SINH**
17, rue du Coton Hanoi
Têl 1310

Một nơi đồ sộ và nguy
ngã là chốn hẹn hò của
khách quý phải thường
lưu và tri thức cơ bản
các đồ dùng và trồng
răng

DẦU NHỊ - THIÊN

Trị bách bệnh nhất thần hiệu Mỗi ve 0340

Quý khách có mua, xin mời đến các nhà
đại-lý, hoặc tiệm chính, thử mới được đầu
chính hiệu. Xin đừng mua ở các họa, dòng
trên tàu bè mà mua phải thứ dầu đầu giả.

Nhị-Thiên-trường kinh rao

NHỊ-THIÊN-DƯƠNG ĐƯỢC PHÔNG

76, phố hàng Buồm, Hanoi -- Téléphone 849

Giày Phục-Mỹ

104, rue du Coton
Hanoi



* Kính mời các ngài, các bà các cô cùng các em bé
hãy dùng giày, dép, guốc tất thoi, các đồ bằng da của
tiệm giày Phục-Mỹ, cảm ơn được vâng ý. Có cata-
logue kính biếu. Bán buôn bán lẻ khắp mọi nơi

**RĂNG TRẮNG
KHỎI SÂU
THƠM MIỆNG
vì dùng:
thuốc
đánh răng**



NÊN HƯT THUỐC LÀ

BASTOS

NGON, THƠM

GIA... .. 0319

Vinh - Cát

8, Rue Puginier, Sontay
may quần áo trẻ em đã có tiếng

**COSTUMES
ROBES**

có nhiều hàng đẹp hợp thời cho
xứ Nam-kỳ, Cao-mên và Ai-lao
bán buôn, gửi đi khắp các-đương



NHÀ GIỒNG RĂNG

Nguyễn hữu Năm

156-158 phố hàng Bông Hanoi téléphone
1031. Đại-lý độc quyền và tổng phát hành
toàn hạt Bắc-kỳ : Rượu bổ thể thao quin-
quina và rượu sporto quinquina.
Cần nhiều đại lý các tỉnh.